

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số: 350 /BC-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 02 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2022; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2023, tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên.

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2022

Năm 2022, tình hình an ninh, kinh tế trên thế giới có nhiều biến động phức tạp, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ukraine kéo dài; lạm phát kinh tế của một số nền kinh tế trên thế giới tăng cao, xu hướng tăng lãi suất, thắt chặt chính sách tiền tệ, tài khóa và hậu quả của đại dịch COVID-19 dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu đã tác động trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô của Chính phủ; ở trong nước áp lực lạm phát tăng cao; giá nhiên, vật liệu biến động mạnh, dịch Covid 19 lan rộng trong thời gian đầu năm, tình trạng khan hiếm nguồn cung xăng dầu, nguồn vốn tín dụng trong những tháng cuối năm cũng đã gây nhiều khó khăn trong điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH.

Cùng với tác động chung của tình hình trong nước, trên địa bàn tỉnh còn bị ảnh hưởng của thời tiết diễn biến phức tạp, dịch bệnh trên đàn vật nuôi tái phát ở một số nơi, một số nguồn vốn đầu tư công chậm được phân bổ cùng với những khó khăn nội tại... gây ra những khó khăn, thách thức không nhỏ trong thực hiện mục tiêu phát triển KT-XH đã đề ra.

Trong bối cảnh đó, với sự quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ của Trung ương, cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt, sâu sát, linh hoạt của Tỉnh ủy, sự phối hợp chặt chẽ của Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh, UBND tỉnh đã chủ động linh hoạt, tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp điều hành phù hợp để kiểm soát dịch bệnh, bảo vệ an toàn cuộc sống của Nhân dân, đẩy mạnh thu hút nguồn lực đầu tư, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022 đã đề ra. Tình hình thực hiện nhiệm vụ đã đạt được những kết quả rất tích cực, các chỉ tiêu kinh tế, xã hội, môi trường cơ bản đạt và vượt kế hoạch, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

I.1. Lĩnh vực kinh tế: Trong thời gian cuối năm 2022, kinh tế tiếp tục đà phục hồi và phát triển, tốc độ tăng trưởng cao hơn so với 6 tháng đầu năm; dự ước tổng sản phẩm trên địa bàn tính GRDP năm 2022 (theo giá so sánh) đạt 13.963,91 tỷ đồng, tăng 10,19% so với năm 2021¹, trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp thủy sản tăng 5,79%; công nghiệp - xây dựng tăng 16,11%; dịch vụ tăng 9,49%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp tăng 8,27% so với năm 2021.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo định hướng: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 16,93%, giảm 0,67%; công nghiệp - xây dựng chiếm 21,25%, tăng 1,63%; dịch vụ chiếm 57,41%, giảm 0,86%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp chiếm 4,41% giảm 0,1% (so với năm 2021). GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành) ước đạt 39,68 triệu đồng/người/năm, tăng 11,87% so với năm 2021.

Kết quả thực hiện của các ngành, lĩnh vực như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản:

1.1. Cây lương thực:

Sản xuất lương thực được quan tâm phát triển và có cải thiện cả về cơ cấu sản phẩm và sản lượng sản xuất. Tổng sản lượng lương thực năm 2022 ước đạt 282.647,81 tấn, tăng 1,99% so với năm trước và đạt 102,49 % kế hoạch, trong đó:

- Cây lúa: Diện tích gieo cấy ước đạt 55.058,04 ha, tăng 2,32% so với cùng kỳ năm trước, đạt 102,81% kế hoạch; trong đó: Lúa Đông xuân: Diện tích gieo trồng ước đạt 9.776,01 ha, giảm 140,15 ha so với năm trước, đạt 101,10% kế hoạch²; sản lượng ước đạt 58.943,20 tấn, đạt 101,98% kế hoạch. Lúa mùa: Diện tích gieo trồng ước đạt 20.717,45 ha, tăng 579,32 ha so với năm 2021, đạt 101,95% so với kế hoạch; sản lượng ước đạt 110.952,24 tấn, đạt 104,21% kế hoạch. Lúa nương: Diện tích gieo trồng ước đạt 24.564,58 ha, đạt 104,26% kế hoạch; sản lượng ước đạt 36.478,34 tấn, tăng 1.343,04 tấn so với năm 2021, đạt 104,58% kế hoạch.

- Cây ngô: Diện tích gieo trồng ước đạt 25.603,36 ha, giảm 1.592,96 ha so với năm 2021³, đạt 97,51% kế hoạch; sản lượng ước đạt 76.274,03 tấn, giảm 658,31 tấn so với năm 2021, đạt 99,51% kế hoạch.

1.2. Một số cây công nghiệp, cây ăn quả

Các loại cây công nghiệp chủ lực của tỉnh tiếp tục có mức tăng trưởng khá về năng suất, sản lượng như cao su, mắc ca, chè; nhiều dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cấp giấy chứng nhận đầu tư, các chính sách hỗ trợ được triển khai khá đồng bộ, góp phần tạo động lực thúc đẩy người dân, doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư, sản xuất:

¹ Tăng 0,19 % so với kế hoạch và Cao hơn tốc độ tăng trưởng năm 2021 là 4,18 %.

² Diện tích lúa Đông - Xuân giảm chủ yếu do người dân chuyển đổi sang các cây trồng khác, tập trung tại các huyện Mường Ảng 41,7 ha, Điện Biên Đông 21 ha; ngoài ra, còn một số nguyên nhân khác như: thiếu nước canh tác (tại huyện Mường Nhé 4,16 ha, huyện Mường Chà 8 ha), chuyển đổi để thực hiện dự án như tại thành phố Điện Biên Phủ 15 ha.

³ Diện tích canh tác giảm chủ yếu do người dân hiện tại đang chuyển sang trồng các loại cây trồng khác có năng suất và hiệu quả kinh tế cao hơn.

- Cây cà phê: Diện tích ước 2.639,45 ha (trồng mới 163,5 ha tại các huyện Tuần Giáo, Mường Ảng), đạt 102,45% kế hoạch; sản lượng thu hoạch (cà phê nhân) ước đạt 4.037,02 tấn, đạt 134,34% kế hoạch. Giá cà phê tăng cao nên thu nhập, lợi nhuận của người sản xuất được cải thiện tích cực.

- Cây cao su: 5.020,97 ha, đạt 100% kế hoạch, sản lượng mủ (quy khô) khai thác ước đạt 4.678,23 tấn, tăng 425,66 tấn so với năm 2021.

- Cây chè: 612,89 ha (diện tích trồng mới ước đạt 03 ha tại huyện Mường Ảng); sản lượng búp tươi ước đạt 122,19 tấn, tăng 11,79 tấn so với năm 2021, đạt 110,08% kế hoạch.

- Cây Mắc ca: Diện tích trồng mới ước đạt 1.168,03 (đạt 16,59% kế hoạch) nâng tổng diện tích cây Mắc ca trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2022 ước đạt 4.668,71ha; tập trung tại các huyện: Tuần Giáo, Điện Biên, Mường Nhé, Điện Biên Đông; diện tích cho thu hoạch quả là 349 ha, sản lượng thu hoạch ước đạt 177 tấn quả tươi, có chất lượng được đánh giá tốt.

- Tổng diện tích cây ăn quả trên địa bàn toàn tỉnh ước đạt 3.387,37 ha, tăng so với cùng kỳ năm 2021 là 85,14 ha, sản lượng đạt 22.367,76 tấn, tăng 1.403,96 tấn so với năm 2021. Các loại cây trồng chủ yếu là: xoài, cam, bưởi, chuối, thanh long, nhãn, vải.

1.3. Chăn nuôi: Tập trung thực hiện quyết liệt công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm đặc biệt bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò và dịch tả lợn Châu phi, đến thời điểm cuối năm, dịch bệnh cơ bản được kiểm soát. Ước tính tổng đàn gia súc (trâu, bò, lợn) toàn tỉnh là 548.483 con, tăng 3,64% so với năm trước, đạt 101,65% kế hoạch (trong đó: Đàn trâu tăng 1,73%, đạt 100,03% kế hoạch; đàn bò, tăng 3,52%, đạt 100,12% kế hoạch; đàn lợn tăng 4,53% so với cùng kỳ năm trước và đạt 102,86% kế hoạch); đàn gia cầm tăng 2,83% so với cùng kỳ năm trước và đạt 101,22% kế hoạch.

1.4. Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 2.740,3 ha, tăng 4,19% so với cùng kỳ năm trước, đạt 101,28% kế hoạch. Sản lượng thủy sản ước đạt 4.565 tấn, tăng 8,28% so với cùng kỳ năm trước, đạt 102,93% kế hoạch.

1.5. Lâm nghiệp: Công tác giao đất, giao rừng, cấp Giấy CNQSD đất lâm nghiệp được tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện, đến nay đã cấp GCN được 200.635,67 ha/360.149,82 ha tổng diện tích đất lâm nghiệp, đạt 55,7% kế hoạch⁴. Quản lý, bảo vệ tốt 414.986,78 ha rừng hiện có. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển nâng cao chất lượng rừng trồng, triển khai trồng mới được 392,73 ha rừng tập trung (tăng 109,97 ha so với năm 2021)⁵; khoanh nuôi tái sinh rừng 17.252,29 ha, đạt 91,94% kế hoạch; chăm sóc rừng 701,8 ha, đạt 100% kế hoạch. Tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 43,5%, đạt 100% kế hoạch. Tổng thu tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2022 ước đạt 253,704 tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch. Công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, phòng chống chữa cháy rừng

4 Đất lâm nghiệp có rừng: 71.782,18 ha/88.235,54 ha, đạt 81,4%; đất lâm nghiệp chưa có rừng: 128.853,29 ha/271.914,28 ha, đạt 47,4%.

5 Trồng rừng phòng hộ 257,28 ha, đạt 142,93% kế hoạch, trồng rừng sản xuất 135,45 ha, đạt 135,45% kế hoạch.

được đẩy mạnh⁶; công tác kiểm tra, kiểm soát các điểm có nguy cơ cháy rừng, khai thác rừng trái pháp luật được tăng cường.

1.6. Chương trình xây dựng Nông thôn mới:

Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, quan tâm duy trì, củng cố nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt được, tiến tới xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 được Thủ tướng phê duyệt và các Bộ ngành hướng dẫn. Ước thực hiện năm 2022, toàn tỉnh có 01 xã đạt xã nông thôn mới nâng cao; 52 xã đạt chuẩn và cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới⁷, tăng 08 xã so với năm 2021, chiếm 45,21% trên tổng số xã trên địa bàn tỉnh; số tiêu chí bình quân ước đạt 13,75 tiêu chí/xã, tăng 0,65 tiêu chí/xã so với năm 2021.

2. Công nghiệp, xây dựng:

2.1. Công nghiệp: Sản xuất công nghiệp tiếp tục được duy trì ổn định và có tăng trưởng khá so với cùng kỳ ở một số ngành sản xuất trọng điểm⁸. Ước thực hiện năm 2022, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 120,02% so với kỳ gốc năm 2015 và tăng 12,21% so với năm 2021; Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước đạt 3.173,59 tỷ đồng, tăng 9,67% so với năm 2021, đạt 91,67% kế hoạch. Tiếp tục tập trung chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án thủy điện và đường dây truyền tải. Trong năm, đã hoàn thành xây dựng đưa vào vận hành khai thác các tuyến đường dây 110kV: Điện Biên 2 - Điện Biên Đông - Thủy điện Sông Mã 3, Điện Biên - Mường Chà, Thủy điện Mường Luân 1 - thủy điện Sông Mã 3. Tiếp tục thi công xây dựng tuyến đường dây 110kV Mường Chà - thủy điện Long Tạo và tuyến đầu nối thủy điện Huổi Chan 1. Trong năm đã có 03 nhà máy thủy điện hoàn thành xây dựng đưa vào vận hành khai thác⁹ với tổng công suất tăng thêm của 03 nhà máy là 48,5MW. Dự án thủy điện Huổi Chan 1 (công suất lắp máy 15MW) dự kiến đưa vào vận hành khai thác trong tháng 12 năm 2022. Các dự án đầu tư phát triển nguồn điện sinh khối, điện gió, thủy điện... tiếp tục được các nhà đầu tư quan tâm triển khai công tác khảo sát, đề xuất đầu tư, tỉnh đã rà soát đề xuất Trung ương xem xét điều chỉnh bổ sung các dự án năng lượng tiềm năng vào dự thảo Quy hoạch phát triển Điện lực Quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.2. Xây dựng: Là lĩnh vực có tốc tăng trưởng cao nhất trong các ngành kinh tế, có đóng góp khá lớn vào tăng trưởng chung của kinh tế, nhất là trong 6 tháng cuối năm. Giá trị sản xuất ngành xây dựng (giá so sánh 2010) ước đạt

⁶ Đã phát hiện và xử lý 303 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp. Tiến hành xử lý 250 vụ, tăng 20 vụ so với cùng kỳ năm trước (8,7%), trong đó: xử lý hành chính 206 vụ; xử lý hình sự 44 vụ; thu nộp ngân sách 951.688.000 đồng, giảm 470.048.000 đồng so với cùng kỳ năm trước; tịch thu 54,735 m³ gỗ các loại, giảm 58,024 m³ so với cùng kỳ năm trước.

⁷ Trong đó, có 22 xã đạt chuẩn NTM và 30 xã cơ bản đạt chuẩn NTM đạt từ 15-18 tiêu chí.

⁸ Công nghiệp chế biến tăng 6,23% so với cùng kỳ năm trước, đạt 85,73% kế hoạch năm. Công nghiệp sản xuất điện tăng 76,72% so với cùng kỳ năm trước, vượt 33% kế hoạch năm. Cung cấp nước, xử lý rác thải tăng 2,4% so với cùng kỳ năm trước, vượt 29,33% kế hoạch.

⁹ Thủy điện Mùn Chung 2, Sông Mã 3, Mường Luân.

7.052,6 tỷ đồng, tăng 16,36% so với cùng kỳ năm trước. Công tác quản lý về đầu tư xây dựng tiếp tục được tăng cường, tập trung chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ tiến độ, chất lượng các công trình xây dựng¹⁰, công tác quản lý giá cả vật liệu xây dựng được chú trọng; tập trung thực hiện nhiệm vụ rà soát, triển khai lập, điều chỉnh các phương án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên làm cơ sở cho việc xây dựng chủ trương và thu hút đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh¹¹; đã chỉ đạo xây dựng, thẩm định phê duyệt 07 nhiệm vụ quy hoạch chi tiết, 02 đồ án quy hoạch và phê duyệt điều chỉnh 02 đồ án nhằm cụ thể hóa chủ trương, định hướng phát triển của tỉnh, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà đầu tư triển khai thực hiện theo quy định. Đặc biệt, đối với đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Quần thể đô thị, dịch vụ, cấp treo Điện Biên Phủ hiện đơn vị tư vấn đang tiếp tục hoàn thiện đồ án theo ý kiến các ngành, địa phương và chỉ đạo của UBND tỉnh để sớm phê duyệt làm căn cứ triển khai thực hiện.

3. Khu vực thương mại, dịch vụ

3.1. Hoạt động thương mại: Sau khi dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát, tình hình lưu thông hàng hoá và dịch vụ thương mại trên thị trường đã được phục hồi và tăng trưởng mạnh. Dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2022 đạt 19.467,1 tỷ đồng, tăng 40,97% so với cùng kỳ năm trước, vượt 8,15% kế hoạch.

3.2. Dịch vụ du lịch: Sau khi các hoạt động trở lại trạng thái bình thường mới (sau ngày 15/3/2022); cùng với việc tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch¹², đưa vào khai thác, sử dụng một số công trình văn hóa đặc trưng như bức tranh Panorama, Đèn thờ liệt sỹ tại chiến trường Điện Biên Phủ... đã góp phần nâng sức thu hút du khách đến với Điện Biên. Dự ước năm 2022, lượng khách du lịch đạt 810 nghìn lượt, tăng 2,35 lần so với năm 2021 và đạt 103,8% kế hoạch, trong đó khách du lịch quốc tế là 3 nghìn lượt, đạt 30% kế hoạch; tổng doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 1.384 tỷ đồng, tăng 2,12 lần so với năm 2021 và đạt 102,5% kế hoạch; số ngày lưu trú bình quân của khách du lịch ước đạt 2,5 ngày, tăng 0,2 ngày so với cùng kỳ năm trước.

3.3. Dịch vụ vận tải: Trong điều kiện giá xăng dầu trong nước liên tục tăng cao, khan hiếm vào những tháng cuối năm; tuy nhiên các hoạt động vận tải tăng trưởng khá cao so với năm trước, hầu hết các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch. Ước khối lượng luân chuyển hành khách đạt 311,38 triệu lượt HK.Km, tăng 133,48%, so với cùng kỳ năm trước, vượt 11,88% kế hoạch; khối lượng luân chuyển hàng hóa ước đạt 289,26 triệu Tấn.Km, tăng 45,7% so với cùng kỳ năm

¹⁰ Giá cả hàng hóa, nhất là sắt thép, nhiên liệu tăng cao làm phát sinh tăng chi phí đầu tư, xây dựng nên các hoạt động công trình kỹ thuật dân dụng, xây dựng chuyên dụng... tiến độ triển khai chậm.

¹¹ Khu trung tâm thương mại, dịch vụ văn hóa thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ; Các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị theo đề xuất của tập đoàn SunGroup; khu đô thị sinh thái sông Nậm Rốm; Các dự án trọng tâm để hoàn thiện cơ sở vật chất đáp ứng điều kiện di chuyển các cơ quan vào khu Trung tâm chính trị theo kế hoạch tại QĐ 3341/QĐ-UBND ngày 29/12/2021.

¹² Lễ hội Hoa Ban năm 2022; Ngày hội giao lưu giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch vùng biên giới Việt Nam - Lào lần thứ III tại tỉnh Điện Biên, năm 2022; Ngày hội văn hóa, thể thao các dân tộc thành phố Điện Biên Phủ lần thứ VIII năm 2022; Hội diễn nghệ thuật quần chúng Công - Nông - Binh tỉnh Điện Biên lần thứ VII, năm 2022.

trước, vượt 25,35% kế hoạch. Doanh thu dịch vụ vận tải đạt 1.212,77 tỷ đồng, tăng 60,81% so với cùng kỳ năm 2021.

3.4. Lĩnh vực Bưu chính viễn thông: Dịch vụ bưu chính viễn thông tiếp tục đà tăng trưởng; tổng doanh thu dịch vụ bưu chính, viễn thông ước đạt 990,432 tỷ đồng, tăng 14,8% so với năm 2021. Cơ sở hạ tầng được mở rộng; chất lượng dịch vụ có nhiều đổi mới, đa dạng, đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu thị trường. Đến nay, toàn tỉnh có 179 điểm phục vụ và 96 tuyến đường thư¹³. Điểm bưu điện văn hóa xã có 115/115 xã đạt 100%; tỷ lệ khu vực có dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng TTDĐ mạng 3G, 4G đạt 95%, cung cấp dịch vụ cho hơn 540,92 nghìn thuê bao di động (đạt 84 thuê bao/100 dân); tổng số thuê bao Internet đạt trên 57 nghìn thuê bao (đạt tỷ lệ 42% hộ gia đình có kết nối Internet). Tiếp tục triển khai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, giúp giảm thời gian và tiết kiệm chi phí cho người dân.

3.5. Hoạt động xuất - nhập khẩu: Hoạt động xuất nhập khẩu và thương mại biên giới từng bước được khôi phục. Dự ước tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ ước đạt 113,24 triệu USD, tăng 37,25% so với cùng kỳ năm trước, vượt 15,55% kế hoạch, trong đó: Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 78,0 triệu USD tăng 16,38% so với cùng kỳ năm trước, vượt 6,85% kế hoạch (mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: Vật liệu xây dựng, hàng tiêu dùng, nông sản,...). Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 35,24 triệu USD tăng 127,5% so với cùng kỳ năm trước, vượt 40,96% kế hoạch.

4. Cân đối thu chi ngân sách nhà nước, huy động và sử dụng vốn đầu tư phát triển, hoạt động tài chính, ngân hàng

4.1. Thực hiện vốn đầu tư phát triển

Nguồn lực đầu tư từ các thành phần kinh tế tiếp tục gia tăng, tỷ trọng huy động vốn ngoài ngân sách nhà nước tăng khá, góp phần quan trọng trong thực hiện mục tiêu huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển. Dự ước tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2022 ước đạt 17.547,62 tỷ đồng; tăng 22,91% so với năm 2021 và đạt 101,57 % so với kế hoạch, trong đó: Vốn đầu tư từ khu vực nhà nước là 8.428,99 triệu đồng, chiếm 48,035%, tăng 13,54% so với cùng kỳ năm trước; vốn khu vực ngoài nhà nước (vốn của tổ chức doanh nghiệp ngoài nhà nước và vốn đầu tư của khu vực dân cư là 9.118,63 tỷ đồng, chiếm 51,96%, tăng 33,06% so với cùng kỳ năm trước).

4.2. Về cân đối thu chi ngân sách nhà nước

Dự ước tổng thu ngân sách địa phương năm 2022 là 12.334 tỷ đồng, đạt 113,41% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 1.559 tỷ đồng, đạt 67,02% dự toán HĐND tỉnh giao và đạt 150,68% dự toán trung ương giao; về cơ bản các chỉ tiêu thu ngân sách địa phương đều đạt và tăng khá cao so với thực hiện năm 2021, trừ chỉ tiêu thu ngân sách từ đất giá đất không đạt dự toán giao. Dự ước tổng chi ngân sách địa phương năm 2022 là

¹³ Bao gồm: 2 bưu cục cấp I, 10 bưu cục cấp II, 47 bưu cục cấp III, 1 bưu cục KT1; 01 bưu cục khách hàng lớn; 16 thùng thư công cộng độc lập, 114 điểm bưu điện văn hóa xã. 07 tuyến đường thư cấp I, 11 tuyến cấp II, 78 tuyến cấp III.

11.705 tỷ đồng, đạt 107,39% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó: Chi thường xuyên 8.143 tỷ đồng, đạt 107,94% dự toán HĐND tỉnh giao; chi đầu tư phát triển 3.805 tỷ đồng, đạt 120,6% dự toán HĐND tỉnh giao; các khoản chi ngân sách được thực hiện tiết kiệm, đúng chính sách, các khoản chi đột xuất cho các nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh, quốc phòng an ninh, an sinh xã hội, chính sách đặc thù được đảm bảo kịp thời.

4.3. Tiền tệ, tín dụng

Hoạt động ngân hàng đã bám sát chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Trung ương trong thực hiện quản lý hoạt động tài chính, tiền tệ trên địa bàn đảm bảo chặt chẽ, đúng định hướng; ưu tiên tập trung cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các dự án trọng điểm của tỉnh; kịp thời thực hiện các yêu cầu, giải pháp theo chỉ đạo để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân. Tổng nguồn vốn huy động của các NHTM, NHCSXH tỉnh ước thực hiện đến 31/12/2022 là 15.150 tỷ đồng, tăng 7,74% so với năm 2021. Tổng dư nợ tín dụng ước thực hiện đến 31/12/2022 là 20.025 tỷ đồng, tăng 1,45% so với năm 2021 (trong đó dư nợ vay ngắn hạn là 8.050 tỷ đồng giảm 1,63% so với năm 2021, dư nợ vay trung, dài hạn là 11.975 tỷ đồng tăng 3,63% so với năm 2021). Các ngân hàng kiểm soát chặt chẽ và nâng cao chất lượng tín dụng, thực hiện tốt công tác rà soát và xử lý nợ, phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro theo đúng quy định.

5. Về phát triển doanh nghiệp và các thành phần kinh tế

Tập trung tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại” năm 2022 và Kế hoạch triển khai Chương trình xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Điện Biên, thông qua đó tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực kinh tế phát triển lành mạnh và cạnh tranh bình đẳng trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước trong giai đoạn 2021-2025.

Trong năm 2022, dự kiến có 110 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng số vốn đăng ký 1.500 tỷ đồng; 73 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động kinh doanh; giải thể tự nguyện 14 doanh nghiệp. Có 72 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký (thông báo) hoạt động trên địa bàn tỉnh; 10 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh thông báo tạm ngừng hoạt động; có 03 địa điểm kinh doanh và 01 chi nhánh giải thể tự nguyện. Lũy kế đến hết năm 2022 toàn tỉnh có 1.340 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký trên 30.000 tỷ đồng và 565 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của các doanh nghiệp đăng ký hoạt động tại địa phương.

Kinh tế tập thể và hộ kinh doanh tiếp tục được khuyến khích phát triển, dự ước trong năm 2022 thành lập mới 37 hợp tác xã, đạt 168% so với kế hoạch, tổng số vốn điều lệ 94,57 tỷ đồng; có 19 HTX giải thể; toàn tỉnh hiện có 283 HTX với 9.491 thành viên, tổng số vốn điều lệ là 789 tỷ đồng. Dự ước năm 2022 có 1.234

hộ kinh doanh đăng ký mới với tổng số vốn 175 tỷ đồng; lũy kế toàn tỉnh có 18.986 hộ kinh doanh với tổng số vốn đăng ký là 1.373 tỷ đồng.

6. Về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư

Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; tổ chức Hội nghị Triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và phân tích chuyên sâu về Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Điện Biên 2021, để phân tích sâu các kết quả đạt được, chỉ ra những tồn tại, hạn chế để xác định giải pháp khắc phục nhằm cải thiện tích cực chỉ số năng lực cạnh tranh trong thu hút đầu tư của tỉnh năm 2022 và các năm tiếp theo. Tăng cường hoạt động gặp mặt, đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp, tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp nhất là trong bước thực hiện dự án đầu tư, phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính, đất đai, giải phóng mặt bằng.

Môi trường đầu tư kinh doanh tích cực được cải thiện, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu đã tạo được sự tin nhiệm và sức thu hút lớn đối với các nhà đầu tư lớn trong cả nước. Năm 2022, tỉnh tiếp tục nhận được sự quan tâm của các nhà đầu tư, tập đoàn lớn hàng đầu của đất nước đến tìm hiểu, khảo sát, nghiên cứu, ký kết thoả thuận hợp tác với tỉnh như: Sun Group, Vingroup, Công ty CP đầu tư xây dựng hạ tầng & Giao thông (Intracom),... UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các cấp, các ngành chủ động phối hợp chặt chẽ với các nhà đầu tư trong giới thiệu vị trí, địa điểm đầu tư và tiến hành lập quy hoạch chi tiết, lập đề xuất chủ trương đầu tư đối với các dự án có tiềm năng, triển vọng, xây dựng được mối quan hệ tin cậy, mở ra bức tranh tươi sáng về đầu tư của tỉnh trong thời gian tới.

Trong năm 2022, đã quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 17 dự án về thủy điện, thương mại - dịch vụ, nông - lâm nghiệp, xây dựng khu dân cư với tổng số vốn đăng ký đầu tư 8.405,5 tỷ đồng, tăng 24% so với năm trước (*năm 2021 là 19 dự án với tổng vốn đăng ký là 6.759,7 tỷ đồng*). Lũy kế có 195 dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và quyết định chủ trương đầu tư với tổng số vốn đăng ký là 43.159,44 tỷ đồng, trong đó: có 118 dự án hoàn thành đi vào hoạt động với tổng vốn đăng ký 12.288,08 tỷ đồng; 77 dự án đang thực hiện đầu tư với tổng số vốn giải ngân là 3.847 tỷ đồng/30.871,36 tỷ đồng (bằng 12,5% số vốn đăng ký), đã kiên quyết thu hồi các dự án chậm tiến độ vì nguyên nhân chủ quan liên quan đến năng lực của Nhà đầu tư.

7. Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công và các dự án trọng điểm của tỉnh

7.1. Thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022

Chủ động rà soát hoàn thiện trình cấp có thẩm quyền giao, thực hiện phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đối với các Dự án, đề án còn lại (Đề án 79, 666, Dự án di dân tái định cư thủy điện Sơn La) và 03 Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo tuân thủ quy định, nguyên tắc, thứ tự ưu tiên và gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025; thực hiện bố trí vốn có trọng tâm, trọng điểm, khắc phục triệt để tình trạng bố trí

dàn trải, nợ đọng xây dựng cơ bản, bố trí dứt điểm vốn cho các dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016 - 2022 phải thực hiện hoàn thành trong năm 2022.

Bám sát các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo điều hành của Trung ương trong tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022, tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sát sao để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ, chất lượng và giải ngân thanh toán vốn đầu tư công. Tổng vốn đầu tư NSNN năm 2022 đã được HĐND tỉnh Điện Biên và UBND tỉnh Điện Biên giao và phân bổ chi tiết¹⁴ đến hết ngày 31/10/2022: 4.408.167 triệu đồng (đạt 100% kế hoạch vốn), trong đó: Vốn ngân sách địa phương đã giao: 1.676.775 triệu đồng; Vốn ngân sách trung ương đã giao: 1.579.396 triệu đồng; Chương trình mục tiêu quốc gia đã giao và phân bổ chi tiết: 1.151.996 triệu đồng. Ước giải ngân kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước năm 2022 đến 31/01/2023: 3.525,8 tỷ đồng, đạt 99,20% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao đầu năm và đạt 79,98% so với kế hoạch vốn đã phân bổ chi tiết của tỉnh (do dự kiến nguồn thu từ sử dụng đất không đạt kế hoạch đề ra¹⁵).

7.2. Tình hình thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm của tỉnh năm 2022

Các dự án đầu tư công trọng điểm đã được HĐND, UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo, kiểm tra thường xuyên liên tục, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, các tồn tại hạn chế nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng triển khai thực hiện gắn với quản lý chất lượng xây dựng. Các dự án trọng điểm như: Đường giao thông kết nối các khu vực kinh tế trọng điểm thuộc vùng kinh tế động lực dọc trục QL 279 và QL 12; dự án Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên; dự án Hồ chứa Huổi Trạng Tai, huyện Điện Biên... được các chủ đầu tư tích cực triển khai thực hiện, cơ bản đáp ứng yêu cầu tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn được phân bổ. Tuy nhiên, một số dự án còn gặp nhiều vướng mắc trong giải phóng mặt bằng chuyển đổi mục đích sử dụng đất, nhất là đất rừng.

Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị xây dựng và di chuyển các cơ quan tỉnh vào Khu trung tâm chính trị, hành chính tỉnh Điện Biên; thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án Cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (giai đoạn 1)... Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương và ACV trong việc tháo gỡ khó khăn vướng mắc, nhất là các mỏ nguyên vật liệu đất đắp, bãi đổ thải để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện thi công dự án đầu tư xây dựng mở rộng Cảng Hàng không Điện Biên theo đúng thời gian tiến độ, phấn đấu hoàn thành cuối năm 2023.

Tiếp tục cụ thể hóa chủ trương kêu gọi thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng đô thị, đặc biệt là thành phố Điện Biên Phủ. Trong năm 2022, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các dự án đầu tư phát triển các khu đô thị tạo nguồn thu từ đất đai giai đoạn ngắn hạn năm 2021-2022 đã đề

¹⁴ Tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; số 88/NQ-HĐND ngày 02/4/2022 của HĐND tỉnh; Quyết định số 3247/QĐ-UBND ngày 15/12/2021; số 692/QĐ-UBND ngày 19/4/2022; số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022; số 1443/QĐ-UBND ngày 14/8/2022; số 1935/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 của UBND tỉnh.

¹⁵ Dự kiến nguồn thu từ sử dụng đất năm 2022 đạt 71.691 tỷ đồng, bằng số vốn đã giao tại QĐ số 224/QĐ-UBND 8/2/2022; 497/QĐ-UBND 14/3/2022 của UBND tỉnh cho dự án Hạ tầng khung.

ra. Đến thời điểm hiện tại, trong **13 dự án** dự kiến đầu tư thuộc kế hoạch: có **01 dự án**¹⁶ đã hoàn thành đấu giá, thu nộp ngân sách Nhà nước và đã khởi công xây dựng; **01 dự án**¹⁷ đã tổ chức lựa chọn được Nhà đầu tư, hiện Nhà đầu tư đang hoàn tất các thủ tục đầu tư xây dựng; **01 dự án**¹⁸ đã tổ chức đấu giá đất lựa chọn nhà đầu tư thành công; **01 dự án**¹⁹ đang hoàn thiện các thủ tục để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất (dự kiến tổ chức đấu giá trong tháng 12/2022); **02 dự án**²⁰ đang hoàn thiện các thủ tục liên quan để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất; **01 dự án**²¹ đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng và **04 dự án**²² đã phê duyệt dự án GPMB và đang tập trung cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, phân đấu trong quý I năm 2023 tổ chức phiên đấu giá; **01 dự án**²³ đã phê duyệt đồ án quy hoạch và **01 dự án**²⁴ đang hoàn thiện thẩm định trình phê duyệt quy hoạch chi tiết làm cơ sở hoàn thiện các thủ tục để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư.

7.3. Các chương trình mục tiêu quốc gia:

a. Công tác chỉ đạo điều hành và ban hành cơ chế, chính sách: Đã kịp thời cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Trung ương để tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo thẩm quyền của Tỉnh như: (1) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành: Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình MTQG; Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên; (2) UBND tỉnh đã thành lập ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh và ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2025; Ban hành quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, đến năm 2025; (3) Cơ bản hoàn thành việc thành lập, kiện toàn ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện, cấp xã và ban hành Quy chế hoạt động của

¹⁶ Dự án Trung tâm thương mại và nhà ở thương mại thành phố Điện Biên Phủ.

¹⁷ Dự án: Chợ và thương mại dịch vụ Mường Thanh.

¹⁸ Dự án Khu dân cư đô thị mới phía Bắc đường Hoàng Văn Thái - Khe Chít, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

¹⁹ Dự án đấu giá quyền sử dụng đất Khu đất Bến xe cũ (phường Thanh Bình).

²⁰ Dự án Đấu giá quyền sử dụng đất Khu đất Khu khách sạn Hàng không (phường Thanh Bình); Dự án đấu giá quyền sử dụng đất khu đất X78 huyện Điện Biên (xã Thanh Xương)

²¹ Dự án Khu đô thị Thanh Trường phía Tây Bắc thành phố Điện Biên Phủ (Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 22/7/2022).

²² Khu dân cư đô thị Mường Thanh A; Khu dân cư đô thị mới và dịch vụ thương mại Nam Thanh B; Khu đô thị mới Nam Thanh Trường; Dự án khu dân cư đô thị Him Lam 7.

²³ Dự án Khu dân cư đô thị Mường Thanh B.

²⁴ Khu đô thị mới và Phố đi bộ sân bay Mường Thanh.

các ban chỉ đạo,... Hiện UBND tỉnh đang tiếp tục chỉ đạo khẩn trương xây dựng đề trình HĐND tỉnh ban hành²⁵ hoặc UBND tỉnh ban hành²⁶ các nội dung theo thẩm quyền của địa phương.

b. Về công tác phân bổ và giao kế hoạch vốn

Tỉnh đã thực hiện hoàn thành 100% việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (4.338.837/4.338.837 triệu đồng) trong đó: Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 2.530.902/2.530.902 triệu đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững là 1.434.515/1.434.515 triệu đồng; Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là 373.420/373.420 triệu đồng. Đã hoàn thành phân bổ 100% kế hoạch vốn giao năm 2022 (1.151.996/1.151.996 triệu đồng). Lũy kế giải ngân đến 31/10/2022 là 122.950 triệu đồng, đạt 10,67%; chỉ đạo các chủ dự án tập trung triển khai, phấn đấu giải ngân tối đa số vốn 1.151.996 triệu đồng đã được phân bổ chi tiết.

7.4. Các chương trình dự án phục hồi kinh tế xã hội: Đã thực hiện hoàn thành phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư 3 dự án tăng cường cơ sở vật chất ngành y tế theo yêu cầu của các bộ ngành Trung ương. Hiện đang thực hiện hoàn thiện thủ tục để sớm đủ điều kiện phân bổ vốn và khởi công xây dựng, đảm bảo việc triển khai thực hiện và hoàn thành dứt điểm trong năm 2023 (dự kiến năm 2023 bố trí đủ vốn 186.000 triệu đồng cho 03 dự án).

1.2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

1. Lao động, giải quyết việc làm, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, cai nghiện ma túy và phòng chống HIV/AIDS

Tập trung triển khai có hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động. Dự ước năm 2022 giải quyết việc làm mới cho 10.638 lao động, đạt 119,5% kế hoạch, tăng 17,73% so với cùng kỳ năm 2021²⁷, trong đó Xuất khẩu lao động 157 người tăng 348,9% so với năm 2021. Đào tạo nghề cho 9.038 lao động, đạt 110,89% kế hoạch, tăng 10,42% so với năm 2021; Tốc độ tăng năng suất lao động (theo giá so sánh năm 2020) dự ước năm 2022 là 8,55%.

Các chính sách hỗ trợ và đảm bảo an sinh xã hội như trợ cấp, cứu đói, cấp phát bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện kịp thời, có hiệu quả²⁸; tiếp tục thực hiện tốt công tác xã hội hoá trong

²⁵ quy định cụ thể một số nội dung và mức chi thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; quy định cụ thể một số nội dung hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng và hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ, thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia triển khai trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025.

²⁶ Quy định nội dung, mức hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

²⁷ Trong đó: Thông qua cho vay vốn Quỹ quốc gia về việc làm là 2.740 lao động (tăng 1.629 người so với năm 2021); xuất khẩu lao động 157 người; tuyển dụng vào cơ quan HCSN, đảng đoàn thể 314 lao động; tuyển dụng vào các doanh nghiệp 4.391 lao động (trong đó doanh nghiệp ngoài tỉnh 3.947 lao động, doanh nghiệp trong tỉnh 444 lao động); các chương trình khác và tự tạo việc làm: 3.036 lao động.

²⁸ Trong năm 2022, đã tiếp tục chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng cho 26.319 đối tượng (tăng 10.311 đối tượng so với cùng kỳ năm trước); tổ chức cấp phát 347,820 tấn gạo cứu đói nhân dịp Tết Nguyên đán cho 5.568 hộ với 23.188 khẩu. Cấp phát 899,49 tấn gạo cứu đói tiếp nhận từ nguồn dự trữ quốc gia hỗ trợ cho các huyện, thị xã, thành phố để cứu đói cho 12.952 hộ dân với 59.966 nhân khẩu trong thời gian giáp hạt đầu năm 2022.

việc làm nhà ở cho các gia đình chính sách, hộ nghèo vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; trong năm 2022, đã kêu gọi vận động đóng góp, ủng hộ được 86,79 tỷ đồng để làm mới 1.724 ngôi nhà cho các hộ nghèo, gia đình chính sách²⁹.

Theo rà soát đánh giá sơ bộ, năm 2022 toàn tỉnh còn 41.977 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 30,58%, giảm 4.185 hộ nghèo (4,32%) so với năm 2021 (trong đó, tỷ lệ hộ nghèo tại các huyện nghèo còn 44,61%, giảm 6,04% so với năm 2021).

Tổ chức triển khai thực hiện tốt các chính sách bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh, ước thực hiện năm 2022, số người tham gia BHXH là 62.403 người. Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội tiếp tục được duy trì thực hiện tốt; tiếp tục điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone và bằng thuốc Buprenorphine tại 8 cơ sở điều trị và 35 điểm cấp phát thuốc cho 2.492 bệnh nhân, đạt 71,6% KH. Tổ chức cai nghiện ma túy cho 943 đối tượng (đạt 98% so với kế hoạch; giảm 3,08% so với năm 2021)³⁰. Các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, tiếp tục được triển khai đồng bộ và có chuyển biến tích cực. Tổng số tích lũy toàn tỉnh có 7.679 ca nhiễm HIV, trong đó mắc mới 63 ca (giảm 20 ca so với cùng kỳ); Số chuyển AIDS tích lũy 5.504 ca (có 02 ca AIDS mắc mới, giảm 04 ca so với cùng kỳ); tử vong 60 ca, giảm 25 ca so với cùng kỳ; số còn sống quản lý được là 3.438 ca đạt 94%.

2. Y tế, dân số, chăm sóc trẻ em

Đã tập trung triển khai thực hiện đầy đủ nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, về phòng, chống dịch Covid-19 đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và tình hình dịch trên địa bàn tỉnh. Các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, công tác dân số và phát triển được triển khai đồng bộ; công tác củng cố y tế cơ sở được quan tâm; các chỉ số sức khỏe của người dân được cải thiện, các chỉ số tử vong trẻ, suy dinh dưỡng trẻ em giảm.

Tổng số lượt khám bệnh đạt 533.945 lượt bệnh nhân (giảm 0,97% so với cùng kỳ); Tỷ lệ tiêm phòng UV2⁽⁺⁾ cho phụ nữ có thai đạt 62,5% (giảm 1,98% so với cùng kỳ); Tỷ lệ tiêm VGB sơ sinh < 24 giờ 39,7% (giảm 1,23% so với cùng kỳ). Bên cạnh đó, một số chỉ tiêu đã đạt cao hơn so với cùng kỳ năm 2021 như: Điều trị nội trú 74.105 lượt (tăng 13,5% so với cùng kỳ); số ngày điều trị trung bình 6,78 ngày (tăng 0,6 ngày so với cùng kỳ); công suất sử dụng giường bệnh 90,3% (tăng 17,1% so với cùng kỳ); Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vaccin đạt 68,8% (tăng 0,2% so với cùng kỳ),...

Công tác Bảo vệ và chăm sóc trẻ em luôn được quan tâm. Tiếp tục nuôi dưỡng 75 cháu tại Trung tâm Bảo trợ xã hội và 199 cháu là trẻ em mồ côi tại Làng trẻ em SOS Điện Biên Phủ. Kịp thời thực hiện các biện pháp hỗ trợ đối với trẻ em bị ảnh hưởng trực tiếp bởi đại dịch Covid-19 trên địa bàn.

3. Về Giáo dục - Đào tạo

29 Chương trình vận động của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy: 520 nhà, trị giá 26 tỷ đồng; Chương trình Mái ấm nghĩa tình, an sinh xã hội" tỉnh Điện Biên năm 2022: 1.169 nhà, trị giá 60,46 tỷ đồng (đã chuyển 44,06 tỷ đồng); Quỹ "Vì người nghèo" Trung ương hỗ trợ 30 nhà, trị giá 1,5 tỷ đồng; Quỹ VNN tỉnh hỗ trợ làm 05 nhà, trị giá 250 triệu đồng.

³⁰ Trong đó: Cai tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh là 652 người, đạt 113,59% KH; cai tại gia đình và cộng đồng là 291 người đạt 75% KH.

Ngành Giáo dục và Đào tạo hiện có 481 trường, trung tâm (168 trường mầm non, 295 trường phổ thông, 17 trung tâm, 01 trường cao đẳng) với 7.386 lớp và 207.556 học sinh, học viên, sinh viên, trong đó, giáo dục mầm non và phổ thông là 205.925 học sinh.

Năm học 2021-2022, ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kép, vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19 đảm bảo an toàn trường học, vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và học tập. Tiếp tục thực hiện bố trí, sắp xếp cơ sở giáo dục công lập theo hướng tăng số học sinh/lớp, giảm số lớp ở cấp học phổ thông; sắp xếp số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên khoa học, hợp lý đảm bảo sử dụng hiệu quả biên chế được giao. Tăng cường chuyển đổi số, đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Các chỉ tiêu huy động dân số trong độ tuổi đến trường cơ bản đều đạt và vượt kế hoạch giao. Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tiếp tục duy trì vững chắc và từng bước nâng cao các chỉ số, tiêu chí đạt chuẩn theo quy định. Tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2022 đạt 99,24%, tăng 0,89% so với năm 2021.

Tuyển mới hệ chính quy của 03 trường cao đẳng mới đạt 97,7% kế hoạch (860/880 người). Đào tạo nghề của 2 trường cao đẳng, 10 huyện, thị, thành phố và các cơ sở dạy nghề khác dự ước thực hiện đạt 112,8% kế hoạch (9.421/8.350 người). Ngoài ra, một số trường cao đẳng tiếp tục tổ chức tốt các loại hình liên kết đào tạo trình độ đại học; mở rộng quy mô đào tạo các hệ trung cấp không chính quy và bồi dưỡng các hệ đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

4. Văn hoá, thể dục thể thao

Trong năm 2022, nhiều chương trình văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh được tổ chức tập trung, phục vụ nhiệm vụ chính trị và đáp ứng nhu cầu giải trí, hưởng thụ văn hóa của nhân dân các dân tộc trong tỉnh, đồng thời mang lại nhiều ấn tượng tốt đẹp về văn hóa, con người Điện Biên cho du khách đến tham quan tỉnh Điện Biên³¹. Trong năm, có 02 di sản văn hóa phi vật thể được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia và có 02 di tích mới cấp tỉnh được xếp hạng³²; đến nay, toàn tỉnh có 14 di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; có 31 di tích được xếp hạng (gồm: 01 di tích quốc gia đặc biệt, 14 di tích cấp quốc gia và 16 di tích cấp tỉnh).

Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” được triển khai gắn với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được mở rộng và được tổ chức gắn với những ngày lễ lớn của địa

³¹ Chỉ đạo tổ chức thành công Lễ hội Hoa Ban năm 2022; Lễ khánh thành Đền thờ liệt sỹ tại Chiến trường Điện Biên Phủ và phát động Chương trình mái ấm nghĩa tình, an sinh xã hội được tổ chức trang trọng; Ngày hội giao lưu giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch vùng biên giới Việt Nam - Lào lần thứ III tại tỉnh Điện Biên, năm 2022; Ngày hội văn hóa, thể thao các dân tộc thành phố Điện Biên Phủ lần thứ VIII năm 2022, Ngày hội văn hóa dân tộc Mông huyện Nậm Pồ; Đại hội TDTT tỉnh Điện Biên lần thứ XI.

³² Gồm: (1) Lễ mừng com mới của Người Xinh Mun, Xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; (2) Nghệ thuật Khèn của người Mông, tỉnh Điện Biên.

phương đã thu hút đông đảo sự tham gia của quần chúng nhân dân³³; toàn tỉnh có 420 câu lạc bộ và tổ chức được 432 giải thi đấu thể thao³⁴, tiếp tục khai thác, bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian. Năm 2022 đã tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao (TDTT) các cấp đảm bảo an toàn, riêng Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Điện Biên lần thứ XI, năm 2022 tổ chức với 18 môn thi đấu, 78 nội dung và có sự tham gia của 22 đơn vị với trên 1.284 VĐV tham gia. Thể thao thành tích cao đã đạt được kết quả tích cực³⁵.

5. Hoạt động Thông tin và Truyền thông, báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình

Hoạt động thông tin truyền thông, báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình được thực hiện đảm bảo theo kế hoạch, hiệu quả, kịp thời đáp ứng yêu cầu thông tin, tuyên truyền phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nhu cầu của nhân dân; phát thanh, truyền hình từng bước được đầu tư, nâng cấp theo hướng hiện đại; tăng thời lượng và chất lượng các chương trình, đáp ứng yêu cầu thông tin, tuyên truyền và nhu cầu của Nhân dân cũng như việc quảng bá giới thiệu về mảnh đất, con người Điện Biên đến với người dân trên cả nước. Trung tâm dữ liệu tỉnh tiếp tục được đầu tư, nâng cấp cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển Chính quyền số của tỉnh. Nền tảng dịch vụ Đô thị thông minh đang được triển khai thí điểm với 06 dịch vụ trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan Nhà nước. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan và phục vụ người dân, doanh nghiệp được đẩy mạnh triển khai tích cực cơ bản đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc³⁶.

6. Công tác dân tộc, tôn giáo

Triển khai có hiệu quả kịp thời các chế độ chính sách dân tộc và các chương trình, dự án có liên quan đến chính sách dân tộc, đảm bảo các chế độ chính sách được thực hiện kịp thời đến với người dân, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở khu vực đặc biệt khó khăn, vùng cao, vùng biên giới. Tập trung chỉ đạo các cấp các ngành và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án, đặc biệt các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, để các chính sách sớm đến với người dân.

³³ Phong trào thể dục thể thao quần chúng đã thu hút được 32% dân số toàn tỉnh tham gia tập luyện ít nhất một môn thể thao và 21% gia đình thể thao trong tổng số hộ gia đình toàn tỉnh.

³⁴ Cấp tỉnh tổ chức 12 giải và 01 Đại hội TDTT tỉnh Điện Biên lần thứ XI, năm 2022; cấp huyện, ngành 90 giải và 12 Đại hội TDTT; cấp xã, phường 330 giải.

³⁵ Tham gia 12 giải thi đấu thể thao dự ước đạt 71 huy chương các loại (có 24 huy chương từ các giải thi đấu khu vực và toàn quốc); có 01 lượt vận động viên đạt kiện tướng Quốc gia và 02 lượt vận động viên cấp I Quốc gia.

³⁶ 100% các cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã trong tỉnh đã sử dụng nền tảng quản lý văn bản, chỉ đạo điều hành và liên thông vào Trục liên thông văn bản Quốc gia. Tỷ lệ văn bản điện tử ký số đạt trên 97%. Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả. Đến nay, 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của tỉnh đã được tích hợp, cung cấp trên Công Dịch vụ công quốc gia. Thực hiện tiếp nhận 150.000 hồ sơ; xử lý hồ sơ đúng hạn, sớm hạn đạt trên 96%. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt 40%, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giải quyết công việc. Hiện nay, 100% hộ gia đình nghe, xem được Đài Tiếng nói Việt Nam, tỷ lệ hộ xem được Đài Truyền hình Việt Nam và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh là 56%. Toàn tỉnh có 10 Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, 111/129 xã, phường, thị trấn có Đài Truyền thanh (đạt tỷ lệ 86,05%), trong đó có 32 Đài ứng dụng công nghệ thông tin-viễn thông.

Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn được quan tâm chỉ đạo thực hiện; giải quyết kịp thời các nhu cầu tôn giáo chính đáng của chức sắc, tổ chức tôn giáo³⁷. Thường xuyên xây dựng, củng cố mối quan hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, trưởng điểm nhóm tôn giáo. Hướng dẫn, tuyên truyền, vận động chức sắc, tín đồ thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Kết nối với các tổ chức, cá nhân tôn giáo tích cực tham gia hoạt động từ thiện xã hội, hỗ trợ giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn và ủng hộ cho công tác phòng chống dịch Covid-19³⁸.

I.3. Khoa học - Công nghệ, Tài nguyên - Môi trường

1. Khoa học công nghệ

Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ tiếp tục được tăng cường chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch. Năm 2022, trên địa bàn tỉnh đang triển khai thực hiện 26 nhiệm vụ KH&CN³⁹. Tổ chức Hội nghị chuyển giao các sản phẩm nghiên cứu của 07 đề tài/dự án đã nghiệm thu đạt hiệu quả cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện thông qua các nhiệm vụ KH&CN nhiều công nghệ tiên tiến đã được chuyển giao, ứng dụng vào sản xuất đóng góp đáng kể trong việc nâng cao sức cạnh tranh của hàng hoá, đóng vai trò quan trọng trong việc đổi mới và nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Hoạt động dịch vụ kiểm định, kiểm nghiệm được thực hiện thường xuyên.

2. Tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường được quan tâm chỉ đạo triển khai quyết liệt. Chủ động phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đến năm 2030 cho các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ để thực hiện hoàn thành việc lập, phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cấp huyện và Kế hoạch sử dụng cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Kịp thời trình HĐND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện các Nghị quyết về chấp thuận danh mục các dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác. Chú trọng chỉ đạo lập và triển khai thực hiện Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản (cát, sỏi) làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tăng cường công tác

³⁷ Tham mưu ban hành các văn bản đề nghị chấp thuận thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc (Giáo xứ Nậm Pồ). Tổng hợp báo cáo tình hình tôn giáo trong dịp lễ Giáng sinh năm 2021 trên địa bàn tỉnh; tham gia cùng đoàn công tác Ban chỉ đạo 160 tỉnh đi khảo sát, nắm tình hình việc quán triệt triển khai, thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết các tà đạo tại huyện Mường Nhé; hướng dẫn Giáo Hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Điện Biên tổ chức tổng kết công tác Phật sự năm 2021.

³⁸ Ban trị sự Giáo Hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Điện Biên: Xây dựng Trường tiểu học Leng Su Sin, Cà Là Pá, Mường Nhé; 3.700 suất quà Tết Nhâm Dần; Tặng thư viện sách cho trường tiểu học Tả Sìn Thàng, Tòa Chùa; Tổ chức tour du lịch Phật giáo cho Bà con dân tộc Mông, Háng Trọ, Pu Nhi, Tòa Chùa; tặng học bổng học sinh khu vực Biên giới; phát gạo, cấp phát thuốc và nấu cháo hàng ngày tại bệnh viện đa khoa tỉnh; ủng hộ người nghèo... với Tổng cộng giá trị 4.060 triệu đồng. Công giáo: Hỗ trợ các chi phí nuôi dưỡng 54 em học sinh dân tộc thiểu số; ủng hộ dịch Covid-19 tại trường THPT Huyện Điện Biên và các điểm Công giáo tại huyện Nậm Pồ, Mường Nhé; lắp đặt hệ thống máy lọc nước huyện Mường Ảng, Thành phố Điện Biên Phủ; hỗ trợ tiền ăn trưa và áo ấm cho các em ở huyện Mường Nhé, Nậm pồ với tổng giá trị 981 triệu đồng.

³⁹ 11 nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia và 15 nhiệm vụ cấp tỉnh) và 01 nhiệm vụ thuộc Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 “Đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm cà phê Mường Ảng và chè Shan tuyết Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên”; trong đó dự ước nghiệm thu 11/11 nhiệm vụ đạt 100% kế hoạch.

quản lý đất đai, khoáng sản, môi trường và vật liệu xây dựng trên địa bàn⁴⁰; tiếp tục đôn đốc xử lý đối với các dự án chậm tiến độ đầu tư, chậm đưa đất vào sử dụng. Thực hiện kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động cấp phép, khai thác khoáng sản, hành vi gây ô nhiễm và hủy hoại môi trường theo quy định. Triển khai nhiệm vụ, giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh kịp thời theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương⁴¹.

I.4. Công tác nội vụ, tư pháp, thanh tra và phòng chống tham nhũng

1. Công tác tư pháp

Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, toàn diện công tác tư pháp bảo đảm đúng quy định của pháp luật, bám sát Chương trình trọng tâm của ngành tư pháp trong năm 2022; chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL được cải thiện, từng bước được nâng lên bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, tính hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi của văn bản⁴²; công tác quản lý về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi tình hình thi hành pháp luật được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. Công tác hành chính tư pháp, lý lịch tư pháp, hỗ trợ tư pháp được triển khai trên các lĩnh vực, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết công việc; công tác tuyên truyền⁴³, phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được tăng cường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai các phần mềm nghiệp vụ chuyên ngành của ngành Tư pháp gắn với đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06 được thực hiện có hiệu quả, qua đó từng bước đảm bảo công khai, minh bạch nhận được sự hài lòng của công dân, từng bước đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp⁴⁴.

2. Về cải cách hành chính và xây dựng chính quyền

Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện: Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự

⁴⁰ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 31/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

⁴¹ Đã thực hiện giao đất cho 16 tổ chức tại 26 vị trí với diện tích 84,23ha; cho 17 tổ chức thuê đất tại 25 vị trí với diện tích 788,56ha, cho phép 07 tổ chức gia hạn quyền sử dụng đất với diện tích 3,66ha, cho phép 01 tổ chức chuyển hình thức sử dụng đất từ thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm sang thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đất còn lại với diện tích 0,15ha; thu hồi đất của 12 tổ chức giao địa phương và Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý với tổng diện tích 219,57ha; ký 21 hợp đồng thuê đất với 18 tổ chức với diện tích 98,96ha; Cấp 172 Giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho 48 tổ chức với diện tích 980,39ha; thẩm định phê duyệt phê duyệt 07 báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp 01 Giấy phép môi trường, cấp 11 Giấy phép thăm dò khoáng sản, phê duyệt 02 phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ đập, hồ chứa; thu gom chất thải rắn ở đô thị 91%, tỷ lệ xử lý chất thải rắn y tế đạt tiêu chuẩn 100%. Tổ chức triển khai 03 cuộc kiểm tra theo kế hoạch, đột xuất với 09 tổ chức, kết quả ban hành 04 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối 02 tổ chức với tổng tiền xử phạt 53 triệu đồng, buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp 411,4 triệu đồng.

⁴² Dự ước hết năm 2022 thẩm định 63 dự thảo văn bản (trong đó 03 đề nghị xây dựng Nghị quyết; 16 dự thảo Nghị quyết và 44 dự thảo Quyết định).

⁴³ Tuyên truyền, phổ biến các các luật, nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua; quy định pháp luật về thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng gắn với tổng kết 10 năm thực hiện Luật PBGDPL và Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam.

⁴⁴ Đã thực hiện 1.187 vụ việc 1.187 lượt người có đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các đối tượng được trợ giúp pháp lý; Số vụ việc thực hiện hoàn thành 556 vụ việc, 556 lượt người; trợ giúp viên thực hiện hoàn thành 408 vụ việc tham gia tố tụng.

phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2022; Quyết định Phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên”; Kế hoạch kiểm tra công tác Cải cách hành chính Nhà nước và Phân cấp quản lý Nhà nước năm 2022 tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục quan tâm thực hiện xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và hoạt động của cơ quan nhà nước; công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được từng bước phát huy hiệu quả; cung cấp nhiều dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 - 4, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giải quyết công việc. Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn tỉnh (*hiện nay đang xếp thứ 10 trên cả nước về tiến độ triển khai thực hiện*). Thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, nâng cao chất lượng chuyên môn, đạo đức của cán bộ công chức trong thực thi công vụ.

Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính được thực hiện khẩn trương, theo đó tiến hành trình cấp có thẩm quyền xem xét kiện toàn, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định số 107, 108/NĐ-CP của Chính phủ. Hoàn thiện trình các cấp thực hiện quy trình, thủ tục miễn nhiệm và bầu bổ sung ủy viên UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026, đến nay đã kiện toàn đủ số lượng thành viên UBND tỉnh theo quy định.

3. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng lãng phí

Công tác kiểm tra, thanh tra tiếp tục được tăng cường và đạt kết quả tích cực: Thanh tra các cấp, các ngành đã triển khai được 159 cuộc thanh tra, kiểm tra, trong đó: 84 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, 75 cuộc thanh tra hành chính). Qua thanh tra hành chính phát hiện sai phạm về kinh tế với tổng số tiền 4.971,38 triệu đồng⁴⁵, trong đó: Kiến nghị thu hồi nợ ngân sách Nhà nước 4.366,59 triệu đồng, kiến nghị giảm trừ qua thanh quyết toán và kiến nghị khác 604,79 triệu đồng; ban hành 105 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 878,75 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm 12 tập thể, 50 cá nhân. Đã thu hồi về ngân sách nhà nước 4.078,13 triệu đồng/4.366,59 triệu đồng (đạt 93,4%); kiểm điểm rút kinh nghiệm 12/12 tổ chức, 50/50 cá nhân. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được triển khai thực hiện nghiêm túc. Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được giải quyết ngay từ cơ sở⁴⁶; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong

⁴⁵ Kiến nghị thu hồi nợ ngân sách nhà nước 3.750,13 triệu đồng, kiến nghị giảm trừ qua thanh quyết toán và kiến nghị khác 400,19 triệu đồng, kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm 12 tập thể, 50 cá nhân. Đã thu hồi về ngân sách nhà nước 3.713,76 triệu đồng/3.750,13 triệu đồng (đạt 98,7%); xử lý khác về kinh tế 239,13 triệu đồng/400,19 triệu đồng; kiểm điểm rút kinh nghiệm 12/12 tổ chức, 50/50 cá nhân.

⁴⁶ Các cấp, các ngành đã tổ chức tiếp 1.053 lượt với 1.345 người, trong đó có 09 đoàn đông người. Tổ chức tiếp nhận 1.613 đơn thư (17 đơn từ kỳ trước chuyển sang; 1.596 đơn tiếp nhận trong kỳ). Đến nay, đã xử lý 1.613 đơn/1.613 đơn tiếp nhận (đạt 100%), trong 1.324 đơn đủ điều kiện xử lý có 837 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết (gồm 30 đơn khiếu nại, 11 đơn tố cáo và 796 đơn kiến nghị, phản ánh), còn lại 487 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết (đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền).

việc giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân và trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức, đơn vị trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng được nâng cao.

1.5. Quốc phòng - An ninh, đối ngoại

1. Quốc phòng - An ninh

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng - an ninh; giữ vững ổn định chính trị, chủ quyền biên giới quốc gia, an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án tổng thể đấu tranh với các hoạt động vi phạm của Trung Quốc trong xây dựng hàng rào không chế, ngăn chặn tại khu vực biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc, đảm bảo giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia đồng thời duy trì mối quan hệ hợp tác quốc tế.

Nâng cao năng lực phòng thủ, xây dựng, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh Nhân dân và biên phòng toàn dân; chỉ đạo triển khai tổ chức diễn tập KVPT huyện Điện Biên Đông, huyện Điện Biên, thị xã Mường Lay thành công và tổ chức Diễn tập Phương án chữa cháy với nhiều lực lượng và phương tiện tham gia năm 2022 tại Cục Thuế tỉnh.

Tình trạng di cư tự do và vượt biên trái phép tiếp tục được ngăn chặn, phòng ngừa. Tăng cường lực lượng, phương tiện kiểm soát chặt chẽ các đường mòn, lối mở trên biên giới để ngăn chặn tình trạng nhập cảnh trái phép vào địa bàn tỉnh.

Các lực lượng chức năng đã chủ động phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể nắm chắc tình hình, tích cực mở các đợt tấn công trấn áp các loại tội phạm, nhất là các loại tội phạm về ma túy, mua bán người, kinh tế, môi trường⁴⁷...; giải quyết tốt các vấn đề về dân tộc, tôn giáo, nhân quyền, di cư tự do, vi phạm quy chế biên giới; phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tà đạo. Tiếp tục tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý các trường hợp vi phạm hành chính về trật tự đô thị, trật tự công cộng; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các điều kiện đảm bảo an toàn PCCC. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép các loại pháo; tăng cường đấu tranh, điều tra, xử lý các vụ vi phạm về TTXH; phạm tội về ma túy, hình sự, vi phạm TTATGT. Các hoạt động điều tra,

⁴⁷ Phát hiện xử lý 785 vụ, 903 tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về kinh tế thu giữ: 87,353m³ gỗ các loại, 197kg động vật rừng thông thường, 300 kg hoa quả tươi hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ; 635 sản phẩm thực phẩm các loại quá hạn sử dụng, hỏng mốc, 08 máy khử khuẩn, 116 đơn vị phụ kiện điện thoại... Kết quả: khởi tố 10 vụ, 15 bị can; xử lý vi phạm hành chính 775 vụ, 888 tổ chức, cá nhân, xử phạt 14.098,68 triệu đồng. *Diễn hình*: Công an tỉnh đã khởi tố 04 vụ tham nhũng, 01 vụ vi phạm quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Phát hiện 1.047 vụ phạm tội ma túy, 1.205 đối tượng phạm tội về ma túy, thu 211,66 Kg Heroín, 185,9 kg MTTH và 322.513 viên ma túy tổng hợp, 17,77Kg thuốc phiện, 1 khẩu súng, 02 xe ô tô, 136 xe máy, 275 điện thoại di động các loại; Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường: phát hiện 306 vụ, 317 tổ chức, cá nhân vi phạm; thu giữ: 433,77 tấn quặng đồng, 22,23 m³ gỗ các loại, 20 cá thể cây vôi mốc, 03 cá thể gấu, 01 cá thể hổ, 20 cá thể don, hơn 300kg nội tạng đông lạnh... Kết quả: Đã khởi tố 27 vụ, 28 bị can; xử lý hành chính 232 vụ, 254 cá nhân, xử phạt 1.244,15 triệu đồng; đang tiến hành điều tra theo thẩm quyền 44 vụ, 32 đối tượng; đang hoàn thiện hồ sơ xử lý hành chính 03 vụ, 03 đối tượng.

truy tố xét xử, thi hành án của các cơ quan tư pháp đảm bảo nghiêm minh, tuân thủ pháp luật.

2. Công tác đối ngoại

Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, quy định của Nhà nước về công tác đối ngoại; tiếp tục tăng cường, mở rộng quan hệ đối ngoại, đảm bảo thực hiện các nguyên tắc trong quan hệ quốc tế và hội nhập kinh tế quốc tế; tăng cường mở rộng quan hệ hữu nghị đặc biệt, hợp tác toàn diện với Lào⁴⁸; duy trì và mở rộng quan hệ với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc⁴⁹; Duy trì và mở rộng quan hệ với các Đại sứ quán, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ thông qua các cuộc tiếp xúc, làm việc và hoạt động thăm hỏi, chúc mừng nhân các sự kiện quan trọng, tạo ấn tượng, tình cảm tốt đẹp, tranh thủ sự ủng hộ trên nhiều phương diện⁵⁰. Tập trung hoàn thiện các thủ tục triển khai mở Lối mở Nậm Đích/Việt Nam - Huổi Hịa/Lào theo Nghị quyết 39/Q-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ; triển khai hoàn thiện các thủ tục để nâng cấp lối mở A Pa Chải - Long Phú lên cửa khẩu song phương. Phối hợp chặt chẽ với các nước thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh Covid-19, tổ chức đưa người nước ngoài và công dân Việt Nam từ nước ngoài đang có dịch về địa bàn, trao đổi, phối hợp với lực lượng Y tế tổ chức phân loại, cách ly phòng dịch.

II- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật đạt được

Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn và thách thức song với sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt, sâu sát, linh hoạt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, sự đoàn kết, đồng lòng, quyết tâm của cả hệ thống chính trị và nhân dân các dân tộc, cùng với cộng đồng doanh nghiệp, dịch bệnh Covid 19 đã được kiểm soát, đưa toàn bộ hoạt động kinh tế - xã hội trở lại trạng thái bình thường; kinh tế phục hồi, phát triển, một số kết quả nổi bật trên các ngành, lĩnh vực như sau:

(1) Tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2022 dự ước tăng 10,19%, đứng thứ 2 về tốc độ tăng trưởng trong số 14 tỉnh khu vực Trung du và miền núi phía Bắc, xếp thứ 14/63 tỉnh thành trên cả nước và là mức tăng trưởng cao nhất trong nhiều năm

⁴⁸ Tham mưu thành lập Đoàn đại biểu Đảng, Chính quyền tỉnh Điện Biên do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng đoàn thăm, làm việc, ký kết Biên bản Hội đàm tại 03 tỉnh Bắc Lào (Phông-sa-ly, Luông-pha-băng, U-đôm-xay); dự Lễ kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào và 45 năm Ngày ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào và dự Lễ khánh thành bàn giao Trường trung học phổ thông Bun Nura, tỉnh Phông-sa-ly; Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh chương trình đón tiếp Đoàn đại biểu cao cấp 05 tỉnh Bắc Lào thăm không chính thức tỉnh Điện Biên; phối hợp tổ chức thành công Ngày hội giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch vùng biên giới Việt Nam - Lào lần thứ III tại tỉnh Điện Biên, năm 2022.

⁴⁹ Tham mưu Tỉnh ủy tổ chức thành công Hội nghị trực tuyến lần thứ hai giữa Bí thư Tỉnh ủy 4 tỉnh biên giới Phía Bắc Việt Nam với Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Vân Nam, Trung Quốc và ký kết Biên bản ghi nhớ giữa Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên với Ủy ban Thường vụ Đại hội Đại biểu Nhân dân tỉnh Vân Nam, Trung Quốc; tham mưu UBND tỉnh tổ chức thành công Phiên họp lần thứ 8 Nhóm Công tác liên hợp giữa các tỉnh Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Hà Giang (Việt Nam) và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); tại hội nghị hai bên đã ký kết Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực y tế và sức khỏe giữa Sở Y tế các tỉnh Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Hà Giang (Việt Nam) với Ủy ban Y tế và Sức khỏe tỉnh Vân Nam (Trung Quốc).

⁵⁰ Tham mưu lãnh đạo tỉnh đón tiếp, làm việc với các Đại sứ: Phần Lan, Đan Mạch, Australia, Algieri.

gần đây; cơ cấu kinh tế chuyển biến theo đúng định hướng, các chỉ tiêu kinh tế cơ bản đều đạt, vượt so với kế hoạch.

(2) Tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp tiếp tục có chuyển biến tích cực, chủ trương tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao chuỗi giá trị kinh tế từng bước được triển khai thực hiện. Tiếp tục nhận được sự quan tâm của nhiều nhà đầu tư lớn, có uy tín đến tìm hiểu, khảo sát, nghiên cứu đăng ký đầu tư các dự án phát triển sản xuất nông nghiệp, trồng rừng và phát triển vùng được liệt kê trên địa bàn tỉnh.

(3) Với việc tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hoá, thể thao, lễ hội, hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh, đã tạo hiệu ứng tích cực, kết quả tăng trưởng, phục hồi mạnh mẽ của khu vực dịch vụ, nhất là dịch vụ thương mại (tăng 40,97%), dịch vụ du lịch (tăng trưởng gấp 2,21 lần so với năm 2021).

(4) Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hoạt động thu hút xúc tiến đầu tư tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, tổng số vốn đầu tư đăng ký tăng mạnh (tăng 24% so với năm 2021), cơ cấu vốn đầu tư của khu vực ngoài nhà nước tăng mạnh, tiếp tục có thêm nhiều nhà đầu tư uy tín khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư trên địa bàn tỉnh.

(5) Các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; mục tiêu giảm nghèo đạt kết quả cao, tỷ lệ hộ nghèo tại các huyện nghèo giảm 6,04% so với năm 2021, thực hiện tốt công tác hỗ trợ nhà ở cho các hộ nghèo, các gia đình chính sách trên địa bàn tỉnh.

(6) Công tác phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh được thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả; đã kiểm soát thành công dịch bệnh Covid-19, đưa các hoạt động kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh trở lại trạng thái bình thường mới. Kịp thời, chủ động trong công tác phòng chống có hiệu quả các dịch bệnh khác, không để tình trạng “dịch chông dịch” xảy ra.

(7) Giáo dục đào tạo, văn hóa thể thao, phát thanh truyền hình có nhiều tiến bộ; tỷ lệ huy động học sinh ra lớp ở các cấp học đều cao, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông cao hơn so với năm học trước đạt 99,24% (tăng 0,89% so với năm 2021); thông tin, truyền thông có nhiều đổi mới, đạt được những kết quả tích cực, đấu tranh ngăn chặn, phản bác kịp thời thông tin giả, xấu, độc.

(8) Chủ quyền biên giới Quốc gia được giữ vững, tiếp tục kiểm soát, bảo vệ tốt đường biên, mốc giới, nhất là đường biên, mốc giới giáp Trung Quốc. Triệt phá thành công nhiều chuyên án, vụ án lớn về ma túy hoạt động liên tỉnh, xuyên quốc gia. Kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp xuất, nhập cảnh trái phép, ngăn chặn di cư tự do, vi phạm quy chế biên giới.

(9) Công tác đối ngoại đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần củng cố các mối quan hệ hữu nghị truyền thống, mở rộng, tăng cường hợp tác với nhiều đối tác quốc tế mới; tổ chức thành công chuyến thăm làm việc, hội đàm với 03 tỉnh Bắc Lào của Đoàn lãnh đạo cấp cao tỉnh, hội đàm các cấp với tỉnh Vân Nam Trung Quốc; đăng cai tổ chức thành công Ngày hội giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch vùng biên giới Việt Nam-Lào lần thứ 3 năm 2022, tổ chức hội đàm, làm việc với nhiều tổ chức quốc tế để trao đổi tìm kiếm cơ hội xây dựng quan hệ hữu nghị, hợp tác phát triển.

Đề đạt được những kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022, trên địa bàn tỉnh Điện Biên nhờ có:

- Sự quan tâm, giúp đỡ của Trung ương Đảng, Chính phủ, các Bộ, ban ngành trung ương và các địa phương trong cả nước. Sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả của Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, sự phối hợp chặt chẽ của Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh. UBND tỉnh đã kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, chính sách bằng các nhiệm vụ giải pháp chỉ đạo, điều hành phù hợp với điều kiện thực tiễn, nhằm phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022.

- Xây dựng, ban hành kịp thời Kế hoạch thực hiện các mục tiêu tăng trưởng kinh tế trong 6 tháng cuối năm, tập trung phân tích làm rõ những dư địa phát triển, giao nhiệm vụ cụ thể cho các cấp, các ngành; tăng cường đôn đốc, chỉ đạo thực hiện, kịp thời điều chỉnh linh hoạt các nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình thực tiễn. Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sát sao của người đứng đầu đã tạo sức lan tỏa đến các cấp các ngành, thể hiện được quyết tâm của cả hệ thống chính trị, tạo được sự tin nhiệm, tin tưởng của các nhà đầu tư, của cộng đồng doanh nghiệp trong cả nước và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Trong quá trình chỉ đạo, điều hành đã sâu sát với cơ sở, thường xuyên kiểm tra, giám sát nắm bắt kịp thời những vướng mắc phát sinh để xem xét xử lý giải quyết hoặc đề xuất, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và đã tranh thủ được sự quan tâm, ủng hộ giúp đỡ để giải quyết, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng của tỉnh.

- Sự đoàn kết, đồng lòng ủng hộ của nhân dân các dân tộc trên địa bàn; sự tin tưởng, đồng tình ủng hộ, giúp đỡ của cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1 Tồn tại, hạn chế

Một số chỉ tiêu chưa đạt so với kế hoạch như: Phát triển trồng mới cây Mắc ca đạt thấp, thu ngân sách từ nguồn đầu giá đất chưa đạt mục tiêu, kỳ vọng đề ra; việc lập các quy hoạch còn chậm chưa đáp ứng yêu cầu,...

Tình hình triển khai thực hiện vốn đầu tư công còn chậm chưa đạt kế hoạch đề ra, nhất là 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; công tác triển khai thực hiện một số dự án trọng điểm của tỉnh còn chậm, chưa đạt kế hoạch.

Tăng trưởng tín dụng thấp, việc triển khai thực hiện và giải ngân các dự án ngoài đầu tư công còn chậm so với kế hoạch và mục tiêu đề ra, tỷ lệ vốn giải ngân so với đăng ký đạt thấp.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai tại một số địa phương còn bất cập, có sai phạm đến mức phải xem xét xử lý hình sự; công tác quản lý quy hoạch, quản lý đô thị, quản lý xây dựng, tài nguyên, quản lý bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường còn hạn chế, bất cập chưa chặt chẽ. Kỷ luật, kỷ cương hành chính có lúc,

có nơi chưa nghiêm, chưa có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ngành và các địa phương trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện giảm nghèo tuy có nhiều tiến bộ nhưng tỷ lệ hộ nghèo còn cao, số hộ có nguy cơ tái nghèo còn lớn, giảm nghèo bền vững còn nhiều thách thức (*vẫn còn nhiều hộ nghèo có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của nhà nước và cộng đồng; chưa chủ động, tích cực phát triển kinh tế để vươn lên thoát nghèo bền vững*); đời sống của một bộ phận người dân còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh và biến động kinh tế.

Một số chỉ tiêu về phát triển giáo dục, chăm sóc sức khỏe nhân dân, cấp điện, cấp nước còn khó khăn, chưa đạt mục tiêu đề ra, đời sống một bộ phận nhân dân còn nghèo nàn cả về vật chất và tinh thần.

2.2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 những tháng đầu năm, với nhiều biến chủng mới có mức độ nguy hiểm, lây lan nhanh, trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã ảnh hưởng lớn, tác động đến tất cả các hoạt động kinh tế - xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư và người dân.

Tình hình trên thế giới trong năm biến động nhanh, phức tạp, khó lường. Ở trong nước giá thức ăn chăn nuôi, giá phân bón và nguyên vật liệu đầu vào vẫn ở mức cao, đặc biệt giá xăng dầu, vật liệu xây dựng, nguồn cung khan hiếm đã gây áp lực, làm đình trệ các hoạt động sản xuất kinh doanh của nền kinh tế cả nước nói chung và của Điện Biên nói riêng.

Một số Chương trình, dự án chậm được giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và kế hoạch vốn năm 2022, như các Chương trình MTQG, dự án di dân tái định cư thủy điện Sơn La, Đề án sắp xếp ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (Đề án 79), Đề án ổn định dân cư phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào tái định cư thủy điện Sơn La (Đề án 666); công tác ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia của các cơ quan trung ương chưa đầy đủ, kịp thời đã ảnh hưởng đến quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công của tỉnh.

Thời tiết diễn biến phức tạp, mưa lớn kéo dài nhiều tháng, gây khó khăn cho các hoạt động phát triển kinh tế trên địa bàn, đặc biệt công tác tổ chức triển khai thi công xây dựng công trình. Năng lực tài chính của các nhà đầu tư dự án ngoài ngân sách còn thấp, chưa huy động vốn đáp ứng tiến độ dự án theo kế hoạch được phê duyệt.

Mặt bằng dân trí của người dân ở vùng sâu, vùng xa còn thấp, hạn chế về việc sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin cũng như độ phủ của hạ tầng viễn thông, khoảng cách địa lý...

b) Nguyên nhân chủ quan

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành một số cơ quan, địa phương còn lỏng lẻo, chưa thật sự chặt chẽ; thiếu quyết liệt, chưa nắm chắc tình hình thực tiễn. Một bộ phận cán bộ, công chức năng lực còn hạn chế có hiện tượng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, thiếu chủ động, linh hoạt trong công tác tham, đặc

biệt là trong các dự án phát triển kinh tế; công tác tổ chức thực hiện còn chậm chuyễn biến.

Công tác kiểm tra, đôn đốc nắm tiến độ của một số cơ quan, đơn vị địa phương để chủ động tham mưu đề xuất xử lý, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện các chương trình, dự án chưa thường xuyên, kịp thời; chưa quyết liệt, quyết tâm cao trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ nhà đầu tư; công tác tuyên truyền vận động người dân trong công tác GPMB một số dự án còn hạn chế.

Công tác tuyên truyền, vận động, thu hút người dân trong thực hiện các chủ trương, chính sách của tỉnh còn hạn chế, đặc biệt công tác giao đất, giao rừng, tham gia liên kết thực hiện các dự án đầu tư vào lĩnh vực nông, lâm nghiệp (đặc biệt là các dự án trồng Mắc ca) ở một số địa phương, dẫn đến người dân chưa nhận thấy được những lợi ích mang lại của việc tham gia liên kết với nhà đầu tư.

Năng lực lập kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện tại một số đơn vị còn nhiều bất cập, chưa quyết liệt, chưa hiệu quả, cùng một mặt bằng pháp luật nhưng có nơi làm tốt, có nơi làm chưa tốt dẫn tới tình trạng một số dự án chậm tiến độ, chậm giải ngân, chậm quyết toán; công tác nghiệm thu còn rất hạn chế, số vốn đã giải ngân đối với công trình khởi công mới chủ yếu là tạm ứng; chất lượng hồ sơ dự án do một số đơn vị tư vấn lập còn chưa đảm bảo, chủ đầu tư thiếu kiểm tra, kiểm soát dẫn đến dự án phải điều chỉnh nhiều lần.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023, năm bản lề của Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2021-2025 diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới được dự báo sẽ tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường cả về chính trị, an ninh, kinh tế, xã hội. Tăng trưởng có xu hướng chậm lại; nguy cơ suy thoái kinh tế và các rủi ro về tài chính, tiền tệ, nợ công, an ninh năng lượng, lương thực, thông tin gia tăng. Dự báo trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức sẽ lớn hơn, nhất là dưới sức ép của lạm phát, tỷ giá, lãi suất, giá của nhiều yếu tố các nguyên, nhiên liệu đầu vào tiếp tục có xu hướng tăng,... gây khó khăn cho sản xuất và việc làm trong nước; dịch bệnh vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát; biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ tiếp tục diễn biến bất thường.

Trên địa bàn tỉnh vẫn tồn tại những khó khăn, thách thức cơ bản như nguồn lực đầu tư nội tại còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển, cơ cấu kinh tế chuyên dịch chưa vững chắc; thách thức về giảm nghèo, tác động và nguy cơ của dịch bệnh, thiên tai vẫn luôn tiềm ẩn; việc tạm dừng hoạt động của Cảng Hàng không Điện Biên trong thời gian xây dựng mở rộng sẽ ảnh hưởng lớn đến dịch vụ vận tải, du lịch. Bên cạnh đó, tỉnh cũng có những yếu tố thuận lợi như các Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách đã hoàn thiện thủ tục và sẽ được đẩy nhanh tiến độ thực hiện trong thời gian tới, là

nguồn động lực quan trọng để duy trì đà tăng trưởng phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và các năm tiếp theo.

I. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

1. Mục tiêu tổng quát: Duy trì đà tăng trưởng kinh tế của năm 2022, tiếp tục nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tập trung huy động nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng, đô thị, dịch vụ đồng bộ theo hướng hiện đại. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và công tác xoá đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội; tiếp tục thực hiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh; bảo vệ môi trường, khai thác hiệu quả tài nguyên; bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hoá các dân tộc và di tích lịch sử, thúc đẩy phát triển du lịch; giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng và an ninh.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt trên 10,0%; tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng xác định: Nông lâm nghiệp, thủy sản chiếm 16,36%, giảm 0,57%; Công nghiệp - Xây dựng chiếm 21,52%, tăng 0,27%; Dịch vụ chiếm 57,77%, tăng 0,36%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp chiếm 4,35%, giảm 0,07% so với năm 2022.

(2) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 2.440 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 20.141 tỷ đồng.

(3) Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt trên 281.755 tấn. Phát triển đàn gia súc tăng 1,66% so với năm 2022.

(4) Giá trị sản xuất công nghiệp phần đầu đạt 3.491 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2022.

(5) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 21.000 tỷ đồng. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ đạt 120 triệu USD, trong đó xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ đạt 80 triệu USD; nhập khẩu hàng hóa đạt 40 triệu USD.

(6) Đón trên 931,5 nghìn lượt khách du lịch đến tỉnh, thu nhập xã hội từ hoạt động du lịch đạt trên 1.600 tỷ đồng.

2.2. Các chỉ tiêu về xã hội

(7) Quy mô dân số trung bình 648,29 nghìn người; tỷ lệ phát triển dân số 1,82%.

(8) Đào tạo nghề cho 8.600 lao động; tạo việc làm mới cho 9.100 lao động.

(9) Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống 26,57%, giảm 4,01% so với năm 2022 (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025).

(10) Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã 96,1%. Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế trên 98%.

(11) Phần đầu có 126/129 xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 103/129 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

(12) Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 74%; 81,2% thôn, bản, tổ dân phố văn

hóa; 85,7% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

(13) Có thêm 04 xã đạt chuẩn và 03 xã cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới; 02 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; số tiêu chí bình quân đạt 14,4 tiêu chí/xã.

(14) 100% xã có điểm phục vụ bưu chính, 98% khu vực có dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng thông tin di động mạng 3G, 4G.

(15) 93% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia.

2.3. Các chỉ tiêu về môi trường

(16) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 44%; 99,9% dân cư thành thị được sử dụng nước sạch; 89,98% người dân nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 91% chất thải rắn ở đô thị được thu gom, xử lý.

II. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển các ngành và lĩnh vực

1. Về công tác quy hoạch, kế hoạch

Tập trung xây dựng hoàn thành Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến năm 2045 để tổ chức triển khai thực hiện. Tiếp tục điều hành, sử dụng linh hoạt các nguồn vốn hợp pháp để rà soát, lập bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch đô thị tại trung tâm các huyện, thị xã, nhất là thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên gắn với việc thu hút đầu tư các dự án phát triển đô thị, hạ tầng thương mại, dịch vụ.

Chủ động, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ giao thông vận tải và các Bộ, ngành chức năng để tranh thủ sự ủng hộ, bổ sung nguồn lực đầu tư trong giai đoạn 2021 - 2025 cho các chương trình, dự án sử dụng từ các nguồn vốn đầu tư công, đặc biệt các dự án giao thông, các dự án sử dụng vốn nước ngoài đã được phê duyệt chủ trương đầu tư. Tập trung chỉ đạo sâu sát, quyết liệt các nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công và triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp ngay từ đầu năm để đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân kế hoạch vốn được giao; kịp thời rà soát, trình cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm đối với các Chương trình, dự án nhằm sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư; kịp thời xây dựng các chương trình kế hoạch cho năm 2024 theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của bộ ngành Trung ương.

2. Xây dựng chương trình, giải pháp chỉ đạo điều hành triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

Thực hiện xây dựng và ban hành giải pháp chỉ đạo điều hành kết hợp thực hiện các mục tiêu tăng trưởng kinh tế, ổn định xã hội và đảm bảo giữ vững quốc phòng, ổn định an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ngay đầu năm 2023, trong đó phải cụ thể hóa và giao nhiệm vụ chi tiết, xác định rõ trách nhiệm thực hiện theo từng nhóm lĩnh vực, đặt ra yêu cầu nhiệm vụ chủ yếu. Giao các cấp, các ngành chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện các mục tiêu tăng trưởng cụ thể, chi tiết đối với các lĩnh vực, địa bàn quản lý thuộc phạm vi, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị mình ngay từ đầu năm; chủ động làm rõ các dư địa tăng trưởng của ngành, lĩnh vực, địa phương để có các giải pháp quyết liệt đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra. Thường xuyên theo dõi, đánh giá các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện theo quý,

06 tháng để kịp thời có biện pháp điều hành, xử lý linh hoạt phù hợp với tình hình thực tiễn của từng ngành, lĩnh vực và địa phương.

3. Phát triển kinh tế

3.1. Phát triển nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn

Tiếp tục huy động, lồng ghép các nguồn lực để triển khai các kế hoạch đề án phát triển sản xuất phát triển nông, lâm nghiệp⁵¹, đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp làm cơ sở phát triển toàn diện sản xuất nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, gắn với khai thác tiềm năng, lợi thế, có liên kết ứng dụng công nghệ cao.

Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại sản xuất nông, lâm nghiệp, quy hoạch vùng sản xuất hàng hóa tập trung đối với cây trồng, vật nuôi; thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nâng cao giá trị, chất lượng và phát triển thương hiệu mở rộng thị trường sản phẩm đối với các sản phẩm: Gạo, cà phê, mắc ca. Tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình liên kết sản xuất lúa cánh đồng lớn; mở rộng diện tích dồn điền đổi thửa để phát triển sản phẩm hàng hóa, duy trì và phát triển những sản phẩm OCOP đã được công nhận. Sử dụng linh hoạt đất lúa để đảm bảo an ninh lương thực; hỗ trợ, củng cố, nâng cao hiệu quả các vùng sản xuất theo hướng chuyên canh, đạt tiêu chuẩn, truy xuất nguồn gốc. Đẩy nhanh tiến độ phát triển các dự án trồng Mắc ca, sản xuất nông lâm kết hợp, lâm sản ngoài gỗ đã được chấp thuận chủ trương đầu tư trên địa bàn các huyện Tuần Giáo, Điện Biên, thành phố Điện Biên Phủ, Nậm Pồ, Mường Nhé.

Chú trọng bảo tồn, phát triển các giống vật nuôi bản địa, tạo các sản phẩm đặc sản có chất lượng, giá trị cao phù hợp với nhu cầu thị trường; thực hiện hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, đặc biệt là Dịch tả lợn Châu phi, Viêm da nổi cục trên trâu bò. Khai thác lợi thế mặt nước từ hệ thống sông, suối, ao, hồ thủy lợi, thủy điện để phát triển nuôi trồng thủy sản.

Đẩy mạnh thực hiện khoanh nuôi tái sinh rừng. Tập trung đẩy nhanh hoàn thành dứt điểm việc giao đất, giao rừng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp theo kế hoạch. Tiếp tục rà soát quy hoạch 3 loại rừng và thực hiện phân định ranh giới, cắm mốc rừng trên thực địa. Tăng cường khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp và thành phần kinh tế khác tham gia đầu tư phát triển rừng sản xuất, trồng rừng gỗ lớn (Giổi xanh, Tô hạp Điện Biên, Lát hoa, Thông, Sa mộc,...) theo hướng tập trung, tạo vùng nguyên liệu để thu hút doanh nghiệp chế biến vào đầu tư xây dựng nhà máy chế biến gỗ tại huyện Mường Ảng, Tuần Giáo...tiếp tục nghiên cứu, thử nghiệm một số cây dược liệu quý, có giá trị kinh tế cao theo hướng sản xuất hàng hóa.

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn đẩy mạnh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng nâng cao chất lượng,

⁵¹ Phát triển cây ăn quả lợi thế, đặc sản theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, bền vững trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Phát triển bền vững chăn nuôi gia súc ăn cỏ (trâu, bò, dê) theo chuỗi giá trị gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

hiệu quả, thực chất và bền vững, ưu tiên hỗ trợ các vùng khó khăn, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới đối với các xã đã đạt chuẩn, cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới. Chỉ đạo xây dựng hoàn thành Đề án “Bảo tồn, phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với sản phẩm OCOP và du lịch nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021- 2025 định hướng đến năm 2030”; theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX xây dựng và quảng bá thương hiệu các sản phẩm, chỉ dẫn địa lý các sản phẩm đặc sản, chủ lực của tỉnh,...

Chỉ đạo các cấp, các ngành bám sát văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương về việc phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2023, đề chủ động theo dõi, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm tối đa các thiệt hại có thể xảy ra.

3.2. Công nghiệp, xây dựng

Duy trì hoạt động vận hành khai thác ổn định, hiệu quả các nhà máy thủy điện đã đưa vào vận hành; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án thủy điện Mường Luân 2, Phi Lĩnh, Mường Mươn, Đề Bâu, Mường Tùng và các dự án khởi công xây dựng mới trong năm. Hoàn thiện các thủ tục, dự án đầu tư để khởi công xây dựng các nhà máy thủy điện đã được cấp chủ trương. Tiếp tục hướng dẫn, đồng hành, tạo điều kiện để các nhà đầu tư lớn có tiềm năng khảo sát, nghiên cứu phát triển năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh như: Điện gió, Điện tích năng, Điện sinh khối, thủy điện... Tập trung thực hiện phần đầu khởi công xây dựng tuyến đường dây 110kV Lai Châu - Nậm Pồ. Khai thác hợp lý, hiệu quả, bền vững các loại khoáng sản. Chủ động kiểm soát linh hoạt, chặt chẽ đảm bảo cung ứng các loại vật liệu xây dựng thông thường cho các dự án trọng điểm của tỉnh, nhất là đất, cát san lấp cho các công trình, dự án.

Tập trung phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản và thực phẩm theo chuỗi liên kết giá trị. Gia tăng các sản phẩm chế biến từ nông sản, thực phẩm để nâng cao giá trị, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng trong tỉnh và phục vụ du lịch, tạo điều kiện để hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp. Có chính sách khuyến khích và chú trọng khôi phục các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống. Tăng cường quản lý khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm có hiệu quả tài nguyên nước. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo an ninh nguồn nước cho các khu vực tập trung dân cư, nhất là nguồn nước sinh hoạt cho khu vực thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải tại các xã, phường, thị trấn.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng gắn với phát triển đô thị theo hướng hiện đại tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025; đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kế hoạch 2109/KH-UBND ngày 8/07/2021 của UBND tỉnh; chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn liên quan đến điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị tại các thị trấn trung tâm các huyện trên địa bàn tỉnh làm cơ sở để kêu gọi thu hút các dự án đầu tư để khai thác tiềm năng quỹ đất hiện có. Đẩy nhanh thực hiện công tác giải phóng mặt bằng tạo điều kiện để các nhà đầu tư nghiên cứu, khảo sát, đầu tư các khu đô thị mới, hạ tầng kỹ thuật tại các đô thị, các dự án phát triển du lịch trọng tâm là

thành phố Điện Biên Phủ. Quản lý chặt chẽ công tác đầu tư các dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật; quản lý chặt chẽ giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào đối với các công trình.

3.3. Phát triển các ngành dịch vụ

a) Dịch vụ thương mại: Khuyến khích đầu tư và hỗ trợ hoàn thiện hạ tầng thương mại tại các khu đô thị; tạo điều kiện để phát triển mở rộng mạng lưới kinh doanh thương mại theo quy mô hộ kinh doanh cá thể. Thực hiện các giải pháp đảm bảo cân đối cung cầu, bình ổn thị trường, đảm bảo cung cấp các mặt hàng thiết yếu và thu mua nông sản hàng hóa cho nhân dân. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách liên quan tới hoạt động XTTM, TMĐT đến các tổ chức, doanh nghiệp. Tập trung tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm OCOP, các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và sản phẩm, hàng hóa có thế mạnh của tỉnh như: Chè, cà phê, gạo Điện Biên, xi măng và các sản phẩm có chất lượng khác.... đến với người tiêu dùng để tìm kiếm, duy trì và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Tăng cường hoạt động quản lý thị trường để đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người sản xuất, trung gian thương mại và người tiêu dùng; tăng cường thực hiện các quy định về giao dịch thương mại theo Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy tăng trưởng thị trường hàng hóa bán lẻ và dịch vụ thương mại; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tập trung kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá, gian lận thương mại, không niêm yết giá và bán không theo giá niêm yết, kiểm soát chặt chẽ chất lượng hàng hóa và VSATTP, các mặt hàng thiết yếu.

b) Phát triển dịch vụ du lịch: Tích cực triển khai các nội dung, nhiệm vụ cụ thể của Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ gắn với phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ phát triển du lịch; mở rộng các hoạt động liên kết, đa dạng hóa sản phẩm du lịch của tỉnh. Thực hiện hiệu quả Đề án phát triển du lịch tỉnh Điện Biên; chuẩn bị các điều kiện tổ chức Chương trình Năm Du lịch quốc gia 2024, gắn với kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ. Hỗ trợ, đồng hành tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư, tập đoàn lớn như Sun Group, Vin Group,... trong việc triển khai thực hiện các dự án phát triển về du lịch, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí

c) Vận tải, bưu chính viễn thông: Tiếp tục phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ số hóa để phát triển kinh tế số, chính quyền số, xã hội số. Đẩy mạnh việc phổ cập dịch vụ bưu chính, viễn thông cho các vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn đáp ứng nhu cầu của Nhân dân. Đa dạng hóa loại hình, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải; lập kế hoạch khai thác tối đa các đường bay mới của các hãng hàng không để tăng cường kết nối với các trung tâm kinh tế lớn ngay sau khi Dự án mở rộng Cảng hàng không hoàn thành.

d) Xuất, nhập khẩu: Tiếp tục triển khai các Kế hoạch thực hiện các hiệp định thương mại Việt Nam tham gia. Tăng cường hợp tác với các tỉnh Bắc Lào, huyện Giang Thành tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), nghiên cứu thị trường các tỉnh Bắc Thái Lan để cùng khai thác có hiệu quả các cửa khẩu, lối mở, lợi thế thương mại trên địa bàn. Tiếp tục cập nhật thông tin thị trường, điều chỉnh định hướng sản xuất hàng hóa xuất khẩu chủ lực phù hợp để nâng cao tỷ trọng hàng địa phương trong kim ngạch xuất khẩu. Triển khai thực hiện Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Nghiên cứu, triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển dịch vụ logistics và các dịch vụ hỗ trợ cho hoạt động xuất, nhập khẩu của các doanh nghiệp...

3.4. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư; phát triển các thành phần kinh tế

a) Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút các nguồn lực đầu tư:

Tiếp tục tập trung thực hiện tốt Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết 02/NQ-CP, Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; xây dựng chương trình hành động để thực hiện đầy đủ cam kết về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện chỉ số PCI của tỉnh. Kiên quyết loại bỏ các rào cản bất hợp lý, các chi phí không chính thức với quyết tâm nỗ lực, tập trung cải thiện điểm các chỉ số thành phần, tăng dần vị trí xếp hạng, điểm số PCI của tỉnh giai đoạn 2022-2025. Phấn đấu tăng điểm, tăng thứ bậc trên bảng xếp hạng của các chỉ số đánh giá chất lượng điều hành và chỉ số có tác động, ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh⁵²; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và các địa phương (DDCI) để thúc đẩy năng lực điều hành cấp sở, ban, ngành và địa phương.

b) Phát triển các thành phần kinh tế: Nghiên cứu hướng dẫn, tạo hành lang pháp lý thông thoáng, khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển. Phát hiện và nhân rộng các mô hình Hợp tác xã điển hình, kiểu mới. Thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2019-2023 theo Đề án đã được Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh thông qua; xây dựng Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn đến 2025 theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ, trong đó bổ sung nội dung hỗ trợ Chuyển đổi số cho doanh nghiệp; hỗ trợ các hợp tác xã theo đề án đã được Chính phủ phê duyệt. Phấn đấu số lượng đăng ký mới năm 2023 là 120 doanh nghiệp và 22 hợp tác xã. Hoàn tất việc giải thể, chấm dứt tồn tại các HTX không hoạt động, chỉ tồn tại trên hình thức. Tích cực thực hiện thoái vốn, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước trong giai

⁵² Chỉ số cải cách hành chính Par - Index; Chỉ số hiệu quả hành chính công PAPI; Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS); Chỉ số công khai ngân sách POBI...

đoạn 2021-2025. Triển khai thực hiện cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

3.5. Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả đầu tư

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư công; đơn đốc tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư từ những dự án không có khả năng giải ngân hoặc giải ngân chậm sang dự án có khả năng giải ngân tốt hơn từ các sở, ban, ngành, địa phương giải ngân chậm sang sở, ban, ngành, địa phương có nhu cầu bổ sung vốn. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện quyết toán dự án, đặc biệt là các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng từ những năm trước nhưng chưa quyết toán.

Kịp thời công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình, đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công,..., theo đúng quy định; tập trung vận hành và khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức và giá xây dựng; thực hiện công bố chỉ số giá xây dựng quốc gia theo đúng quy định. Nâng cao năng lực quản lý của các chủ đầu tư, các ban QLDA, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện các chương trình, dự án. Thực hiện, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện đề án cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các cơ quan, đơn vị liên quan đến giải quyết các thủ tục đầu tư, giải ngân, quyết toán vốn để đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, thực hiện và giải ngân các dự án.

3.6. Huy động và sử dụng vốn đầu tư phát triển, cân đối thu chi ngân sách nhà nước, hoạt động tài chính, ngân hàng

a) Về vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội

Để đảm bảo thực hiện hoàn thành mục tiêu phát triển đã đặt ra, thực hiện đầu tư xây dựng, phát triển sản xuất trên địa bàn cần đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước được giao; đồng thời tăng cường khai thác huy động nguồn lực đầu tư từ các thành phần kinh tế, đảm bảo tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 20.141,09 tỷ đồng, với cơ cấu nguồn vốn dự kiến như sau: Nguồn vốn khu vực nhà nước 9.409,3 tỷ đồng, chiếm 46,71%; khu vực ngoài nhà nước (huy động từ dân cư và doanh nghiệp tư nhân) 10.731,79 tỷ đồng, chiếm 53,29%.

b) Về cân đối thu chi ngân sách nhà nước

Thực hiện điều hành dự toán thu chi ngân sách năm 2023 linh hoạt theo đúng chỉ đạo của Chính phủ để góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng. Tăng cường quản lý thu ngân sách trên địa bàn, rà soát chặt chẽ các khoản nợ thuế chưa nộp ngân sách nhà nước theo quy định thực hiện đầy đủ các biện pháp đơn đốc, cưỡng chế thu ngay các khoản nợ thuế để thu hồi nộp ngân sách nhà nước đối với các trường hợp nợ thuế chây ỳ, tránh tình trạng nợ thuế kéo dài gây khó khăn trong việc thu nợ thuế, tổ chức thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. Phần đầu tổng thu ngân sách địa phương năm 2023 đạt 14.273 tỷ đồng tăng 17,73% so với năm 2022, trong đó thu ngân sách trên địa bàn đạt 2.440 tỷ đồng. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi tiêu

hành chính theo hướng mở rộng khoán chi đối với các cơ quan đơn vị gắn với kiểm tra, giám sát đảm bảo đúng quy định của Luật ngân sách, đảm bảo các khoản dự phòng chi cho các yêu cầu nhiệm vụ chi cấp bách, đột suất phát sinh trên địa bàn. Dự kiến tổng chi ngân sách 14.341 tỷ đồng tăng 22,52% năm trước.

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục để sớm tổ chức triển khai thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, tạo nguồn thu theo Kế hoạch. Rà soát, xác định cụ thể các đối tượng đang được nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, nhất là các dự án hết thời gian được hưởng ưu đãi theo quy định của Luật đất đai năm 2013, cơ quan tài nguyên và môi trường hoàn chỉnh hồ sơ về đất đai, chuyển cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính và đơn đốc, thu nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu từ đất đai vào ngân sách nhà nước.

c) Tiên tệ, tín dụng: Chủ động, kịp thời thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi cho các đối tượng đúng quy định của Chính phủ và Ngân hàng trung ương. Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, hỗ trợ phát triển sản xuất, đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, đổi mới công nghệ. Kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; thực hiện rà soát nợ xấu của các khoản vay đảm bảo không vượt quy định.

3.7. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công và các chương trình, dự án trọng điểm

Quyết liệt chỉ đạo, giao nhiệm vụ chi tiết gắn với trách nhiệm cụ thể cho các cấp, các ngành, các chủ đầu tư để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2023; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn, nhất là các dự án trọng điểm như: Đường giao thông kết nối các khu vực kinh tế trọng điểm thuộc vùng kinh tế động lực dọc trục QL 279 và QL 12, tỉnh Điện Biên; Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên; các dự án trong kế hoạch di chuyển trung tâm chính trị, hành chính tỉnh,... nhằm đảm bảo thực hiện và giải ngân 100% kế hoạch vốn giao trong năm.

Tiếp tục, chủ động phối hợp chặt chẽ với ACV, VATM trong đẩy nhanh tiến độ thi công Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên (đảm bảo hoàn thành vào cuối năm 2023); tập trung triển khai các thủ tục đầu tư dự án Cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (giai đoạn 1).

Phân đấu đầu năm 2023 lựa chọn được nhà đầu tư và Quý I/2023 khởi công xây dựng dự án Quần thể đô thị, dịch vụ, cáp treo Điện Biên Phủ, kịp thời hoàn thành, đưa vào khai thác sử dụng, phục vụ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án thu hút đầu tư trên địa bàn, kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện, đặc biệt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, các thủ tục liên quan đến công tác quy hoạch, đất đai để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án, như: (1) Các dự án phát triển các khu đô thị tạo nguồn thu từ đất đai giai đoạn ngắn hạn năm 2021-2022 theo Kế hoạch số 2109/KH-UBND ngày 8/7/2021 của UBND tỉnh; (2) các dự án thủy điện đã được cấp chủ trương đầu tư đảm bảo tiến độ theo quyết định phê duyệt; (3) các dự án phát triển trồng cây Mắc ca trên địa bàn, trong đó tập trung chỉ đạo rà soát, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến thủ tục đất đai cho các dự án; rà soát đánh giá tiến độ triển khai thực hiện, đánh giá năng lực thực hiện của các Nhà đầu tư đối với các dự án đã được Tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư làm cơ sở để điều chỉnh tiến độ, quy mô các dự án theo quy định, đảm bảo phù hợp với năng lực của các Nhà đầu tư,... Tiếp tục đồng hành cùng với Nhà đầu tư trong quá trình nghiên cứu lập các dự án đầu tư về trồng rừng trên địa bàn; tiếp tục kêu gọi thu hút đầu tư các dự án có tiềm năng, triển vọng như các dự án về thủy điện, điện tích năng, điện gió trồng rừng kết hợp điện sinh khối,...

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia; Chương trình dự án phục hồi kinh tế - xã hội ngay sau khi được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch 2023; đặc biệt các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất để sớm phát huy hiệu quả nguồn lực đầu tư.

4. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

4.1. Đào tạo lao động, giải quyết việc làm và xóa đói giảm nghèo

Thực hiện tốt công tác phát triển thị trường lao động và giải quyết việc làm, thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, chương trình, dự án được ban hành nhằm tạo nhiều việc làm mới và giải quyết việc làm cho người lao động. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội; khuyến khích người nghèo nâng cao ý thức tự vươn lên thoát nghèo, xóa bỏ tư tưởng trông chờ ỷ lại vào Nhà nước.

4.2. Giáo dục - Đào tạo: Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo. Tiếp tục đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ (đặc biệt là tiếng Anh) và tin học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục; Tăng cường các điều kiện bảo đảm công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và tổ chức bếp ăn tập thể; bảo đảm an toàn trường học nhất là học sinh nội trú, bán trú; xây dựng cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường. Nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật và học sinh có

hoàn cảnh khó khăn. Tạo điều kiện, khuyến khích các cơ sở giáo dục xây dựng, phát triển các hình thức liên kết, hợp tác với các tổ chức, trường học, trung tâm nước ngoài trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, liên kết đào tạo. Thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh vào đại học, cao đẳng theo đúng Quy chế của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Lao động, Thương binh và xã hội.

4.3. Dân số - Y tế - Trẻ em - Xã hội

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy ngành Y tế theo quy định hiện hành. Tăng cường chỉ đạo thực hiện các hoạt động chuyên môn về Chăm sóc sức khỏe ban đầu, nâng cao sức khỏe tiến tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh và hiệu quả hoạt động của y tế cơ sở, không để dịch lớn xảy ra; củng cố nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và sự hài lòng của người bệnh; thực hiện đồng bộ các giải pháp để duy trì mức sinh thay thế, giảm chênh lệch giới tính khi sinh, tăng cường công tác sàng lọc trước sinh, nâng cao chất lượng dân số. Tăng cường năng lực của hệ thống quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Đảm bảo cung ứng thường xuyên và đủ thuốc, vật tư hoá chất, sinh phẩm cho công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch và hoạt động của các mục tiêu chương trình y tế. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường đầu tư hợp lý trang thiết bị y tế cho các đơn vị thuộc hệ khám chữa bệnh, phòng bệnh, trạm y tế xã. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác y tế.

Thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Điện Biên đến năm 2025 đã được phê duyệt. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về tác hại của ma túy và các hình thức cai nghiện, tổ chức điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone, cũng như cai nghiện tại gia đình và cộng đồng. Đẩy mạnh phong trào xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn xã hội.

4.4. Văn hoá, thể thao và thông tin truyền thông

Tiếp tục tập trung tham mưu triển khai các chương trình, kế hoạch, dự án thuộc Đề án kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ để chuẩn bị cho Lễ kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ tháng 5 năm 2024. Duy trì, nâng cao hiệu quả phong trào “Toàn dân Đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; tiếp tục thực hiện mục tiêu bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc tỉnh Điện Biên gắn với phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức triển khai thực hiện tốt các hoạt động văn hóa theo kế hoạch

Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng; triển khai Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Điện Biên giai đoạn 2023-2030 và định hướng đến năm 2035; tổ chức tốt các giải thi đấu thể thao khu vực và toàn quốc trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi đặc thù để thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển du lịch; tăng cường tổ chức các lớp tập huấn để bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch.

Tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật phát thanh - truyền hình cấp cơ sở; Đầu tư đổi mới nội dung, chương trình phát thanh - truyền hình địa phương, mở rộng dịch vụ truyền hình trả tiền tại các địa bàn có điều kiện. Tăng cường hỗ trợ nhân dân vùng khó khăn tiếp cận với dịch vụ phát thanh, truyền hình. Thực hiện tốt nhiệm vụ thông tin tuyên truyền góp phần triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng đa dạng và phong phú của nhân dân.

4.5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Gắn kết chặt chẽ phát triển giáo dục đào tạo với phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; chú trọng quản lý chất lượng đào tạo theo đầu ra. Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng dạy nghề đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động; chủ động hội nhập quốc tế trong phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực với các tỉnh Bắc Lào, tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, các tỉnh Bắc Thái Lan theo Đề án đã được phê duyệt.

5. Khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường

Tăng cường đẩy mạnh trong việc đưa tiến bộ khoa học và công nghệ vào đời sống. Ưu tiên cho việc ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ để triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội. Tập trung, chú trọng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, ghi nhãn hàng hóa, mã số mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên hệ thống cơ sở dữ liệu của địa phương đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh Điện Biên. Ứng dụng công nghệ cao, công nghệ 4.0 phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển chăn nuôi trang trại, chăn nuôi hộ gia đình theo hướng liên kết chuỗi giá trị bền vững. Ứng dụng khoa học công nghệ, trọng tâm là công nghệ số trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá, văn hoá truyền thống gắn liền với việc quảng bá, phát triển du lịch. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; Hỗ trợ liên kết sản xuất, kinh doanh, phát triển thương hiệu, mở rộng thị trường⁵³.

Đẩy nhanh tiến độ kiểm tra, thẩm định hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất 5 năm tỉnh Điện Biên (2021-2025) trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định; chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả công tác Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất làm cơ sở triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; rà soát, xây dựng kế hoạch phát triển quỹ đất đáp ứng nhu cầu tái định cư các dự án và bố trí đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân và đấu giá đất tạo nguồn thu cho ngân sách. Tăng cường quản lý khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên trong đó tập trung quản lý, cấp giấy phép khai thác khoáng sản, cấp phép sử dụng tài nguyên nước, cấp

⁵³ Theo Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh Điện Biên Phê duyệt đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2019-2023.

giấy phép môi trường; kiên quyết xử lý nghiêm các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên thiên nhiên, gây ô nhiễm môi trường; nâng cao năng lực cảnh báo, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong bối cảnh các hiện tượng thiên tai cực đoan có xu hướng xấu, ngày càng phức tạp.

6. Công tác tư pháp, xây dựng chính quyền và thanh tra, phòng chống tham nhũng: Thực hiện tốt công tác tham mưu thẩm định, xây dựng ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành; nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách tinh giản biên chế cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ. Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng của Trung ương, của tỉnh. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết dứt điểm các đơn thư, khiếu nại kéo dài, các lĩnh vực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm nhất là về quản lý đất đai. Tăng cường công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra.

7. Cải cách hành chính

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021- 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tiếp tục hiện đại hóa nền hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng khung chính quyền điện tử; đổi mới đa dạng hóa công tác tuyên truyền CCHC, chú trọng tuyên truyền việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Giữ vững, nâng dần chỉ số hài lòng của người dân, đại diện tổ chức đối với cơ quan hành chính Nhà nước.

Đổi mới đồng bộ các khâu của công tác cán bộ, nhất là tuyển dụng và bổ nhiệm theo hướng công khai, minh bạch, có tiêu chí rõ ràng với từng vị trí công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan tuyển dụng. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát và kỷ luật hành chính. Tiếp tục chấn chỉnh thực hiện tốt hơn chế độ thông tin báo cáo của các cơ quan, ban ngành của các địa phương.

8. Công tác dân tộc, tôn giáo: Tập trung huy động các nguồn lực để triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh đảm bảo hoàn thành kế hoạch nhiệm vụ mục tiêu Chính phủ giao. Quán triệt và thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền,

MTTQ và đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện tốt các văn bản của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về công tác tôn giáo. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Tăng cường công tác vận động, tranh thủ chức sắc, chức việc, người có uy tín trong các tôn giáo; tập trung xây dựng lực lượng cốt cán trong các tôn giáo; quản lý đối với các điểm nhóm chưa đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung, hướng dẫn các điểm nhóm này đăng ký theo quy định. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Bồi dưỡng nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo giai đoạn 2022 - 2026.

9. Quốc phòng - an ninh, đối ngoại

Tăng cường năng lực phòng thủ, chủ động đối phó với các tình huống, diễn biến, nhất là trên tuyến biên giới, không để bị động, bất ngờ; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả và đảm bảo an toàn tuyệt đối cuộc diễn tập KVPT cấp huyện năm 2023 theo kế hoạch; chú trọng kết hợp củng cố quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, xoá đói giảm nghèo, bảo đảm các điều kiện cơ bản về sản xuất, đời sống cho đồng bào các dân tộc ở các địa bàn trọng điểm, vùng biên giới. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về phòng chống tội phạm của Trung ương và của tỉnh; chủ động phòng ngừa, đấu tranh kiềm chế, làm giảm các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma tuý, tội phạm hình sự. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự; làm tốt công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và cứu nạn cứu hộ.

Chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Biên bản ghi nhớ với 03 tỉnh Bắc Lào; hoàn chỉnh thủ tục mở và tổ chức hoạt động lại Lối mở Nậm Đích/Việt Nam - Huổi Hịa/Lào; tiếp tục duy trì, mở rộng quan hệ với tỉnh Vân Nam, Trung Quốc trên cơ sở triển khai thực hiện các nội dung Biên bản Hội nghị lần thứ hai giữa Bí thư Tỉnh ủy 04 tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Lai Châu, Điện Biên và Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Vân Nam - Trung Quốc; hội nghị lần thứ 3 giữa Bí thư Tỉnh ủy 5 tỉnh năm 2023 và Phiên họp lần thứ 9 Nhóm công tác liên hợp giữa 4 tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Lai Châu Điện Biên với tỉnh Vân Nam. Tập trung hoàn thiện các hồ sơ thủ tục liên quan đến việc nâng cấp lối mở A Pa Chải - Long Phú lên thành cửa khẩu song phương theo chủ trương được Chính phủ 02 nước Việt Nam-Trung Quốc thông nhất; tiếp tục duy trì và phát triển quan hệ với các tỉnh Đông Bắc Thái Lan; tăng cường hiệu quả công tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài tăng cường quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế

Tích cực kết nối, mở rộng quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Mở rộng quan hệ hợp tác, tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, các Đại sứ quán, các địa phương của các nước trong khối ASEAN trên các lĩnh vực nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội và xoá đói giảm nghèo của tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai các dự án do Đại sứ quán các nước tài trợ cho tỉnh. Đẩy mạnh triển khai thực hiện chương trình tăng cường hợp tác, vận động viện trợ nước ngoài giai đoạn 2021 - 2025; phấn đấu giá trị viện trợ giải ngân năm 2023 đạt trên 3 triệu USD.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2022; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2023, tỉnh Điện Biên. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Các Bộ KH&ĐT, Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh ủy - TT HĐND tỉnh (b/c);
- LĐ UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ VP, CV các khối;
- Lưu: VT, TH ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô